

**BẢN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO THÔNG TƯ THAY THẾ THÔNG TƯ 48/2015/TT-BGTVT
NGÀY 22 THÁNG 9 NĂM 2015 QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KIỂM PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

Tổng số đơn vị góp ý 33 đơn vị, trong đó 16 đơn vị thống nhất với hồ sơ dự thảo, 17 đơn vị có góp ý cụ thể:

A. Các vấn đề chung:

1. Văn phòng Bộ Xây dựng:

1. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định để cụ thể hóa chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Ban Chỉ đạo TW).

Cụ thể, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung những nội dung sau đây vào dự thảo Thông tư:

- Bổ sung quy định “*Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trả bằng bản điện tử, trừ trường hợp công dân, tổ chức có nhu cầu nhận bản giấy*”.

- Bổ sung quy định “*Hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử có giá trị pháp lý như bản giấy*”.

- Bổ sung trường thông tin tại mẫu đơn, mẫu tờ khai để tổ chức, cá nhân đề nghị nhận kết quả giải quyết TTHC bản giấy (nếu có); cách thức nhận kết quả giải quyết TTHC bản giấy (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính).

Giải trình: Cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa vào các Điều có liên quan trong dự thảo

2. Về các TTHC dự kiến ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ

Qua rà soát, Văn phòng Bộ nhận thấy:

- Dự thảo sửa đổi, bổ sung 03 TTHC: Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế phương tiện thủy nội địa và Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa (1.001364); Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa (1.005091); Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện thủy nội địa (1.001284). Tại Bản so sánh, thuyết minh dự thảo, cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết minh lý do sửa đổi là “*do sắp xếp lại tổ chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam vì vậy lược giản đi một số quy định không phù hợp*”. Tuy nhiên, việc sửa đổi TTHC theo hướng bãi bỏ các hình thức của thành phần hồ sơ, số lượng thành phần hồ sơ so, bãi bỏ các hình thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC so với Thông tư hiện hành (Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT và các Thông tư sửa đổi, bổ sung) là chưa phù hợp. **Cụ thể, nội dung góp ý tại phần II**

Ngoài ra, tại dự thảo đã bãi bỏ 01 TTHC do gộp nội dung của TTHC Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện nhập khẩu (1.001131) vào quy định của TTHC Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện thủy nội địa (1.001284).

- Một số quy định tại dự thảo dẫn đến việc phát sinh TTHC mới, cụ thể:

+ Khoản 1 Điều 3, khoản 4 Điều 16, khoản 1 Điều 20: quy định làm phát sinh TTHC mới là Thông báo năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa cho đơn vị đăng kiểm thỏa mãn quy định thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

+ Khoản 2 Điều 14, khoản 5 Điều 16: quy định làm phát sinh TTHC mới là ***Cấp số kiểm soát cho phương tiện thủy nội địa*** thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung thuyết minh về sự cần thiết, hợp lý của quy định TTHC; thực hiện đánh giá tác động TTHC, tính chi phí tuân thủ TTHC; đồng thời quy định cụ thể về trình tự, thủ tục thực hiện TTHC tại dự thảo để đảm bảo tính rõ ràng của TTHC.

Ngoài ra, đề nghị rà soát nội dung tại Phụ lục II của dự thảo, bảo đảm quy định về yêu cầu năng lực của đơn vị đăng kiểm được thể hiện dưới dạng tiêu chí, yêu cầu chuyên môn phục vụ công tác kiểm định, không làm phát sinh hoặc bị hiểu là quy định điều kiện đầu tư kinh doanh, bảo đảm phù hợp với khoản 2 Điều 7 Luật Đầu tư

Giải trình: Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa trong thuyết minh

II. Ý kiến cụ thể:

1. TTHC Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế phương tiện thủy nội địa và Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa (1.001364):

a) Tại Thông tư hiện hành:

- Khoản 1, 4, 5, 7 Điều 8: Quy định cụ thể số lượng hồ sơ là 01 bộ hồ sơ thiết kế, bao gồm 01 bản chính hoặc biểu mẫu điện tử giấy đề nghị thẩm định thiết kế, 01 bản sao điện tử có giá trị pháp lý (đối với trường hợp nộp qua DVCTT) hoặc 03 bản chính (đối với trường hợp nộp trực tiếp, qua hệ thống bưu chính) các tài liệu: bản tính, bản vẽ, thuyết minh và các tài liệu kỹ thuật (nếu có).

- Điều 9: Quy định đầy đủ 03 hình thức nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, quy định thời hạn về việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với từng hình thức tiếp nhận, quy định về việc trả kết quả giải quyết TTHC là “cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế theo quy định, cấp thông báo thẩm định tài liệu hướng dẫn, thiết kế” và quy định cụ thể mẫu kết quả tại phụ lục kèm theo.

b) Tại dự thảo Thông tư:

- Khoản 1, 2, 3 Điều 8, Điều 9: không còn quy định về số lượng hồ sơ, bãi bỏ các hình thức của thành phần hồ sơ, chỉ quy định chung là hồ sơ thiết kế mà không quy định cụ thể các loại giấy tờ.

- Điều 10: không quy định 03 hình thức nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, chỉ quy định “hình thức phù hợp”, không quy định thời hạn về việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với từng hình thức tiếp nhận, chỉ quy định về việc trả kết quả giải quyết TTHC là “thông báo kết quả thẩm định”, không quy định mẫu kết quả tại phụ lục kèm theo.

Vì vậy, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo quy định rõ số lượng hồ sơ, các hình thức của thành phần hồ sơ (bản chính, bản sao, bản sao điện tử), quy định rõ 03 hình thức nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC là trực tiếp, qua hệ thống bưu chính, qua dịch vụ công trực tuyến, quy định rõ thời hạn về việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với từng hình thức tiếp nhận. Đồng thời, quy định rõ ràng về kết quả giải quyết TTHC, bổ sung mẫu kết quả tại phụ lục và dẫn chiếu quy định để đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng của TTHC.

2. TTHC Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện thủy nội địa (1.001284)

a) Tại Thông tư hiện hành:

Điều 10: Quy định đầy đủ 03 hình thức nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, quy định thời hạn về việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với từng hình thức tiếp nhận.

b) Tại dự thảo Thông tư:

Điều 11: không quy định 03 hình thức nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, chỉ quy định “hình thức phù hợp”, không quy định thời hạn về việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với từng hình thức tiếp nhận.

Vì vậy, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo quy định rõ số lượng hồ sơ, các hình thức của thành phần hồ sơ (bản chính, bản sao, bản sao điện tử), quy định rõ 03 hình thức nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC là trực tiếp, qua hệ thống bưu chính, qua dịch vụ công trực tuyến, quy định rõ thời hạn về việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với từng hình thức tiếp nhận.

Ngoài ra, đề nghị rà soát lại các thành phần hồ sơ của TTHC, trong trường hợp thành phần hồ sơ được cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng cấp mà đã được cập nhật, lưu trữ trên cơ sở dữ liệu thì không yêu cầu tổ chức phải nộp thành phần hồ sơ này; đồng thời, tại mẫu đơn, tờ khai, đề nghị bổ sung thông tin về thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu (ví dụ: *bản sao giấy xóa đăng ký đối với tàu biển, tàu cá chuyển đổi thành phương tiện thủy nội địa*).

3. TTHC Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa (1.005091)

a) Tại Thông tư hiện hành:

Điều 12: Quy định cụ thể số lượng, hình thức hồ sơ là 01 bản chính hoặc biểu mẫu điện tử giấy đề nghị; 01 bản sao hoặc bản sao điện tử bộ hồ sơ kỹ thuật; quy định đầy đủ 03 hình thức nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, quy định thời hạn về việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với từng hình thức tiếp nhận.

b) Tại dự thảo Thông tư:

Điều 12: không còn quy định về số lượng hồ sơ, bãi bỏ các hình thức của thành phần hồ sơ, không quy định 03 hình thức nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, chỉ quy định “hình thức phù hợp”, không quy định thời hạn về việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với từng hình thức tiếp nhận

Vì vậy, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo quy định rõ số lượng hồ sơ, các hình thức của thành phần hồ sơ (bản chính, bản sao, bản sao điện tử), quy định rõ 03 hình thức nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC là trực tiếp, qua hệ thống bưu chính, qua dịch vụ công trực tuyến, quy định rõ thời hạn về việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với từng hình thức tiếp nhận.

Giải trình: đây là các dịch vụ sự nghiệp công do đó không quy định như thủ tục hành chính.

3. Về hồ sơ đánh giá tác động TTHC:

Văn phòng Bộ không nhận được hồ sơ đánh giá tác động TTHC kèm theo văn bản số 3546/BXD-KHCNMT&VLXD ngày 06/3/2026. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đầy đủ hồ sơ và thực hiện đánh giá tác động TTHC tại dự thảo đúng theo mẫu quy định tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Cụ thể:

- Bổ sung *Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc* theo Mẫu số 06 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó rà soát, liệt kê chính xác tên các TTHC dự kiến ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ.

- Đánh giá tác động TTHC dự kiến ban hành mới trong dự thảo văn bản theo Biểu mẫu số 01/ĐGTĐ-BHM đối với 02 TTHC dự kiến phát sinh mới là *Thông báo năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa, Cấp số kiểm soát cho phương tiện thủy nội địa*.

- Đánh giá tác động TTHC được sửa đổi, bổ sung trong dự thảo văn bản theo Biểu mẫu số 02/ĐGTĐ-SĐBS đối với 03 TTHC *Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế phương tiện thủy nội địa và Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa (1.001364); Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa (1.005091); Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện thủy nội địa (1.001284)*, trong đó đối với bộ phận TTHC được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận TTHC không được sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu.

- Tính chi phí tuân thủ TTHC đối với những TTHC dự kiến ban hành mới, sửa đổi, bổ sung (đã liệt kê nêu trên) và TTHC dự kiến bãi bỏ *Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện nhập khẩu* (1.001131) trong dự thảo văn bản theo Biểu mẫu số 04/ĐGTD-SCM

Giải trình: Quy định cấp Thông báo năng lực Đơn vị đăng kiểm và cấp số kiểm soát được kế thừa từ quy định cũ cụ thể tại Điều 15 và Điều 13 của Thông tư số:48/2015/TT-BGTVT.

B. Các nội dung cụ thể:

Dự thảo Thông tư gửi lấy ý kiến	Nội dung ý kiến góp ý	Tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo	Dự thảo Thông tư sau khi tiếp thu, giải trình ý kiến của Bộ ngành, địa phương
<p>THÔNG TƯ Quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa</p> <p><i>Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;</i></p>		<p>Chỉnh sửa lại căn cứ của Luật, chỉ ghi số của Luật, không ghi ngày tháng năm ban hành</p>	<p>THÔNG TƯ Quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa</p> <p><i>Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025</i></p>

<p><i>Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;</i></p> <p><i>Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;</i></p> <p><i>Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.</i></p>			<p><i>của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;</i></p> <p><i>Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;</i></p> <p><i>Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.</i></p>
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh			Điều 1. Phạm vi điều chỉnh
<p>1. Thông tư này quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa và việc tổ chức thực hiện đăng kiểm cho các phương tiện thủy nội địa.</p>			<p>1. Thông tư này quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa và việc tổ chức thực hiện đăng kiểm cho các phương tiện thủy nội địa.</p>
<p>2. Thông tư này không áp dụng đối với:</p> <p>a) Phương tiện thủy nội địa làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, tàu cá;</p> <p>b) Phương tiện thủy nội địa không có động cơ trọng tải toàn phần đến 15 tấn hoặc có sức chở đến 12 người;</p> <p>c) Phương tiện thủy nội địa có</p>	<p>Cục Hàng Hải và Đường thủy VN</p> <p>- Tại điểm b, c của khoản 2, Điều 1:</p> <p>đề xuất loại trừ điểm b và c (phương tiện không động cơ trọng tải đến 15 tấn hoặc chở đến 12 người;</p> <p>phương tiện có động cơ dưới 5 sức ngựa và chở dưới 5 người)</p>	<p>- Xin giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>- Giải trình: vì đây là quy định tại Khoản 1, 2 Điều 24 và Khoản 1 Điều 26 Luật Giao thông đường thủy nội địa (hợp nhất)</p>	<p>2. Thông tư này không áp dụng đối với:</p> <p>a) Phương tiện thủy nội địa làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, tàu cá;</p> <p>b) Phương tiện thủy nội địa không có động cơ trọng tải toàn phần đến 15 tấn hoặc có sức chở đến 12 người;</p> <p>c) Phương tiện thủy nội địa có</p>

động cơ công suất máy chính dưới 5 sức ngựa và có sức chở dưới 5 người; d) Bè.	Do có thể tạo ra khoảng trống pháp lý đối với phương tiện du lịch nhỏ lẻ hoạt động tại các khu du lịch sinh thái, hồ, đảo. Đề xuất bổ sung quy định khuyến khích hoặc yêu cầu các phương tiện này đăng ký tự nguyện hoặc kiểm tra định kỳ tối thiểu để đảm bảo an toàn cho khách du lịch.		động cơ công suất máy chính dưới 5 sức ngựa và có sức chở dưới 5 người; d) Bè.
Điều 2. Đối tượng áp dụng			Điều 2. Đối tượng áp dụng
Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.			Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.
Điều 3. Giải thích từ ngữ	Phòng Pháp chế - Cục ĐKVN Điều 3 Giải thích từ ngữ dự thảo bãi bỏ một số khái niệm như “ <i>Tem kiểm định</i> ”. Đề nghị giải trình rõ lý do bãi bỏ, đánh giá tác động đến công tác quản lý, kiểm tra phương tiện trong thực tế	Giải trình: Dữ liệu PTTNĐ trên Tem đã được chia sẻ trên trang điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam	Điều 3. Giải thích từ ngữ
1. Đơn vị đăng kiểm là các tổ chức hoạt động dịch vụ đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thỏa mãn quy định tại Phụ lục II của Thông tư này và được Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo năng lực đăng kiểm phương tiện	Trung tâm VIRES Đề nghị sửa đổi thành: “ <i>Đơn vị đăng kiểm là Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy và công trình biển, Chi nhánh Đăng kiểm trực thuộc Trung tâm Đăng</i>	Tiếp thu, chỉnh sửa như dự thảo đề phù hợp với Quyết định số 17/2024/QĐ-TTg, đơn vị đăng kiểm PTTNĐ gồm đơn vị sự nghiệp công lập và công ty cổ phần.	1. Đơn vị đăng kiểm là các đơn vị sự nghiệp công lập, công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoạt động dịch vụ đăng kiểm phương tiện thủy nội địa thỏa mãn yêu cầu về năng lực theo quy định tại Thông tư này.

thủy nội địa.	<p><i>kiểm phương tiện thủy và công trình biển hoặc đơn vị đăng kiểm trực thuộc Sở Xây dựng.”</i></p> <p>Để phù hợp với Quyết định 2258/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc tổ chức lại các tổ chức tham mưu, giúp việc và các đơn vị trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam, kế thừa Khoản 9 Điều 3 Văn bản hợp nhất Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT, chỉ điều chỉnh tên gọi và mô hình tổ chức mới</p>		
2. Sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa (sau đây gọi tắt là sản phẩm công nghiệp) gồm: vật liệu, máy và các trang thiết bị được sử dụng, lắp đặt trên phương tiện thủy nội địa.			2. Sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa (sau đây gọi tắt là sản phẩm công nghiệp) gồm: vật liệu, máy và các trang thiết bị được sử dụng, lắp đặt trên phương tiện thủy nội địa.
3. Hồ sơ thiết kế là hồ sơ kỹ thuật được lập theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia làm căn cứ kỹ thuật cho đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi, phân cấp, kiểm tra và khai thác phương tiện thủy nội địa hoặc chế tạo, kiểm tra sản phẩm công nghiệp.		Chỉnh sửa cho thống nhất	3. Hồ sơ thiết kế là các bản vẽ và tài liệu kỹ thuật được lập theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia làm căn cứ kỹ thuật cho đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi, phân cấp, kiểm tra và khai thác phương tiện thủy nội địa hoặc chế tạo, kiểm tra sản phẩm công nghiệp.

4. Tài liệu hướng dẫn là tài liệu được thiết lập theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia để cung cấp thông tin cho thuyền trưởng, thuyền viên trong khai thác, vận hành phương tiện thủy nội địa và các máy, trang thiết bị của phương tiện thủy nội địa nhằm đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường			4. Tài liệu hướng dẫn là tài liệu được thiết lập theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia để cung cấp thông tin cho thuyền trưởng, thuyền viên trong khai thác, vận hành phương tiện thủy nội địa và các máy, trang thiết bị của phương tiện thủy nội địa nhằm đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.
5. Thẩm định hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn là việc kiểm tra, soát xét hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn để đưa ra kết luận về tính tuân thủ của hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn với quy định của các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.			5. Thẩm định hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn là việc kiểm tra, soát xét hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn để đưa ra kết luận về tính tuân thủ của hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn với quy định của các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.
6. Phương tiện đóng theo loạt là các phương tiện thủy nội địa được đóng mới theo cùng một hồ sơ thiết kế được đơn vị đăng kiểm thẩm định.	<p>Chi nhánh ĐK số 23:</p> <p>6. Phương tiện đóng theo loạt là các phương tiện thủy nội địa được đóng mới tại cùng nhà máy theo cùng một hồ sơ thiết kế được đơn vị đăng kiểm thẩm định.”</p> <p>Lý do: Nếu đóng khác cơ sở thì không được xem là đóng hàng loạt mà chỉ chung hồ sơ thiết kế. Phù hợp với QCVN 72: 2025/BGTVT</p>	- Tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo	6. Phương tiện đóng theo mẫu là các phương tiện thủy nội địa được đóng mới theo cùng một hồ sơ thiết kế được đơn vị đăng kiểm thẩm định.

	mục 1.7 phần 7.		
7. Mô tô nước là phương tiện thủy nội địa được sử dụng cho mục đích thể thao, vui chơi giải trí với chiều dài thân phương tiện nhỏ hơn 4 m, sử dụng động cơ đẩy kiểu bơm phụt nước và được vận hành bởi người ngồi, đứng hoặc quỳ trên thân phương tiện mà không trong không gian kín của thân phương tiện.	Cục Hàng hải và Đường Thủy VN - Tại khoản 7, Điều 3: định nghĩa mô tô nước chỉ dựa vào chiều dài dưới 4m và động cơ phụt nước, chưa đề cập đến tốc độ tối đa hoặc công suất máy, dẫn đến khó kiểm soát an toàn. Đề xuất bổ sung tiêu chí về công suất máy) hoặc tốc độ thiết kế để phân loại rõ ràng hơn.	- Xin giữ nguyên như dự thảo. - Giải trình: Kế thừa từ quy định cũ và cũng căn cứ theo thông lệ Quốc Tế <i>(căn cứ theo ISO 13590)</i>	7. Mô tô nước là phương tiện thủy nội địa được sử dụng cho mục đích thể thao, vui chơi giải trí với chiều dài thân phương tiện nhỏ hơn 4 m, sử dụng động cơ đẩy kiểu bơm phụt nước và được vận hành bởi người ngồi, đứng hoặc quỳ trên thân phương tiện mà không trong không gian kín của thân phương tiện.
8. Tổ chức đăng kiểm nước ngoài gồm thành viên của Hiệp hội các tổ chức phân cấp quốc tế (IACS) hoặc tổ chức chứng nhận được các quốc gia có tiêu chuẩn chất lượng tiên tiến thừa nhận (các quốc gia là thành viên của G7, EU, các quốc gia UK, Úc, Newzealand, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nga).			8. Tổ chức đăng kiểm nước ngoài gồm thành viên của Hiệp hội các tổ chức phân cấp quốc tế (IACS) hoặc tổ chức chứng nhận được các quốc gia có tiêu chuẩn chất lượng tiên tiến thừa nhận (các quốc gia là thành viên của G7, EU, các quốc gia UK, Úc, Newzealand, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nga).
Chương II ĐĂNG KIỂM PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA			Chương II ĐĂNG KIỂM PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA
Điều 4. Nội dung công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa			Điều 4. Nội dung công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa
1. Thẩm định hồ sơ thiết kế.			1. Thẩm định hồ sơ thiết kế.

2. Thẩm định tài liệu hướng dẫn.			2. Thẩm định tài liệu hướng dẫn.
3. Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp.			3. Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp
4. Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa cho phương tiện trong đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi, nhập khẩu và trong khai thác sử dụng.	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị sửa cụm từ:</p> <p><i>“trong khai thác sử dụng”</i> thành <i>“trong quá trình hoạt động”</i></p> <p>Để kế thừa cụm từ đã sử dụng quen thuộc trong Văn bản hợp nhất Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT</p>	- Tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo	4. Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa cho phương tiện trong đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi, nhập khẩu và trong quá trình hoạt động.
Điều 5. Các loại hình kiểm tra phương tiện thủy nội địa			Điều 5. Các loại hình kiểm tra phương tiện thủy nội địa
<p>1. Các loại hình kiểm tra phương tiện thủy nội địa bao gồm:</p> <p>a) Kiểm tra lần đầu, bao gồm: kiểm tra phương tiện khi đóng mới, phương tiện đã đóng không có sự giám sát của đăng kiểm, phương tiện nhập khẩu.</p> <p>b) Kiểm tra chu kỳ, bao gồm: kiểm tra định kỳ; kiểm tra hàng năm; kiểm tra trên đà; kiểm tra trung gian.</p> <p>c) Kiểm tra bất thường.</p> <p>d) Kiểm tra hoán cải.</p>			<p>1. Các loại hình kiểm tra phương tiện thủy nội địa bao gồm:</p> <p>a) Kiểm tra lần đầu, bao gồm: kiểm tra phương tiện khi đóng mới, phương tiện đã đóng không có sự giám sát của đăng kiểm, phương tiện nhập khẩu.</p> <p>b) Kiểm tra chu kỳ, bao gồm: kiểm tra định kỳ; kiểm tra hàng năm; kiểm tra trên đà; kiểm tra trung gian.</p> <p>c) Kiểm tra bất thường.</p> <p>d) Kiểm tra hoán cải.</p>

2. Nội dung và thời hạn các loại hình kiểm tra được thực hiện theo quy định tại các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp.			2. Nội dung và thời hạn các loại hình kiểm tra được thực hiện theo quy định tại các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp.
Điều 6. Nguyên tắc kiểm tra và cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị bỏ Điều 6</p> <p>Do nội dung kiểm tra, chứng nhận sản phẩm công nghiệp đã được quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và đóng phương tiện thủy nội địa</p>	<p>- Xin được giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình: vì Điều này làm rõ hơn nguyên tắc kiểm tra so với các quy định trong Quy chuẩn.</p>	Điều 6. Nguyên tắc kiểm tra và cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng
1. Sản phẩm công nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho tàu biển theo quy định pháp luật về đăng kiểm tàu biển Việt Nam thì được sử dụng cho phương tiện thủy nội địa.	<p>Cục Hàng hải và Đường thủy VN</p> <p>- Tại khoản 1, Điều 6: tiêu chuẩn kỹ thuật giữa tàu biển và phương tiện thủy nội địa có sự khác biệt dẫn đến việc áp dụng tự động có thể không phù hợp.</p> <p>Đề xuất bổ sung thêm như sau:</p> <p><i>"...trừ trường hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng cho phương tiện thủy nội địa có yêu cầu cao hơn hoặc khác biệt thì phải đáp ứng các yêu cầu đó"</i></p>	<p>- Xin được giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình: Do tàu biển hoạt động trong điều kiện khắc nghiệt hơn so với PTTND nên yêu cầu ATKT cao hơn</p>	1. Sản phẩm công nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sử dụng cho tàu biển theo quy định pháp luật về đăng kiểm tàu biển Việt Nam thì được sử dụng cho phương tiện thủy nội địa.
2. Sản phẩm công nghiệp khác			2. Sản phẩm công nghiệp khác với

với quy định tại khoản 1 Điều này thì thực hiện kiểm tra và cấp giấy chứng nhận theo quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với sản phẩm công nghiệp và Thông tư này.			quy định tại khoản 1 Điều này thì thực hiện kiểm tra và cấp giấy chứng nhận theo quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với sản phẩm công nghiệp và Thông tư này.
Điều 7. Giá, phí, lệ phí đăng kiểm			Điều 7. Giá, phí, lệ phí đăng kiểm
Tổ chức, cá nhân đề nghị đơn vị đăng kiểm thực hiện thẩm định, kiểm tra, cấp các giấy chứng nhận cho phương tiện thủy nội địa, sản phẩm công nghiệp có trách nhiệm thanh toán các khoản phí, lệ phí, giá dịch vụ đăng kiểm theo quy định của pháp luật.			Tổ chức, cá nhân đề nghị đơn vị đăng kiểm thực hiện thẩm định, kiểm tra, cấp các giấy chứng nhận cho phương tiện thủy nội địa, sản phẩm công nghiệp có trách nhiệm thanh toán các khoản phí, lệ phí, giá dịch vụ đăng kiểm theo quy định của pháp luật.
<p align="center">Chương III</p> <p align="center">THẨM ĐỊNH HỒ SƠ THIẾT KẾ, TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN; KIỂM TRA, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA; KIỂM TRA, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP</p>	<p>Phòng Pháp chế - Cục ĐKVN</p> <p>Tại một số điều tại Chương III, dự thảo <i>quy định thành phần hồ sơ nhưng chưa quy định số lượng hồ sơ phải nộp (mấy bộ)</i>. Điều này có thể dẫn đến việc áp dụng không thống nhất, phát sinh yêu cầu hồ sơ khác nhau giữa các đơn vị đăng kiểm. Đề nghị bổ sung quy định rõ số lượng hồ sơ (ví dụ: 01 bộ hồ sơ); Trường hợp có áp dụng hồ sơ điện tử, cần quy định</p>	<p>Xin được giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình: Đây là các dịch vụ sự nghiệp công do đó không quy định như thủ tục hành chính</p>	<p align="center">Chương III</p> <p align="center">THẨM ĐỊNH HỒ SƠ THIẾT KẾ, TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN; KIỂM TRA, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA; KIỂM TRA, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP</p>

	rõ hình thức nộp (bản giấy hoặc bản điện tử) và cách thức tiếp nhận		
Điều 8. Hồ sơ đề nghị thẩm định thiết kế			Điều 8. Hồ sơ đề nghị thẩm định thiết kế
<p>1. Đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, hoán cải, sửa đổi, thiết kế lập hồ sơ cho phương tiện đã đóng không có sự giám sát của đăng kiểm (bao gồm cả tàu làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, tàu cá chuyển đổi thành phương tiện thủy nội địa), thiết kế lập hồ sơ cho các loại tàu thuyền không phải là phương tiện thủy nội địa chuyển đổi thành phương tiện thủy nội địa:</p> <p>a) Giấy đề nghị thẩm định thiết kế theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>b) Hồ sơ thiết kế theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện thủy nội địa.</p>	<p>Chi nhánh ĐK số 23</p> <p>Nên sửa lại điều này như sau:</p> <p><i>Đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, hoán cải, sửa đổi, thiết kế lập hồ sơ cho phương tiện đã đóng không có sự giám sát của đăng kiểm (trừ mô tô nước quy định tại khoản 7 điều 3 của thông tư này</i></p> <p>Lý do Theo Luật GTĐTNĐ: Định nghĩa ‘PTTNĐ là: “7. Phương tiện thủy nội địa (sau đây gọi là phương tiện) là tàu, thuyền và các cấu trúc nổi khác, có động cơ hoặc không có động cơ, chuyên hoạt động trên đường thủy nội địa”</p> <p>Trung tâm VIRES</p> <p>Khoản 1 Đề nghị bổ sung thêm Điểm c:</p> <p>c) “<i>Bản sao Hợp đồng đóng mới phương tiện hoặc tương đương và các giấy tờ chứng minh năm đóng, nơi đóng của phương tiện đối với</i></p>	<p>- Tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo</p>	<p>1. Đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, hoán cải, sửa đổi, thiết kế lập hồ sơ cho phương tiện đã đóng không có sự giám sát của đăng kiểm (trừ mô tô nước), hồ sơ thiết kế tàu biển Việt Nam chuyển đổi thành phương tiện thủy nội địa:</p> <p>a) Giấy đề nghị thẩm định thiết kế theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>b) Hồ sơ thiết kế theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện thủy nội địa.</p>

	<p><i>thiết kế lập hồ sơ cho phương tiện đã đóng không có sự giám sát của đăng kiểm”</i></p> <p>Để có căn cứ để xác định về nguồn gốc, năm đóng, nơi đóng và tính sở hữu hợp pháp của phương tiện. Để đáp ứng yêu cầu quản lý nguồn gốc, năm đóng theo Nghị định 111/2014/NĐ-CP. Thực tiễn đăng kiểm cho thấy nhiều phương tiện không có giám sát đóng mới, cần hồ sơ thay thế để xác định năm đóng.</p>		
<p>2. Đối với hồ sơ thiết kế cho phương tiện nhập khẩu, trừ mô tô nước nhập khẩu để sử dụng cho mục đích thể thao, vui chơi giải trí:</p> <p>a) Giấy đề nghị thẩm định thiết kế theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p>			<p>2. Đối với hồ sơ thiết kế cho phương tiện nhập khẩu, trừ mô tô nước nhập khẩu để sử dụng cho mục đích thể thao, vui chơi giải trí:</p> <p>a) Giấy đề nghị thẩm định thiết kế theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p>
<p>b) Hồ sơ thiết kế theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện thủy nội địa; bản sao tài liệu kỹ thuật của tổ chức nước ngoài cấp cho phương tiện (nếu có).</p> <p>Trường hợp phương tiện nhập</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị bổ sung thêm cụm từ:</p> <p><i>“Có thể sử dụng ngôn ngữ trong thuyết minh, bản tính là tiếng Việt hoặc tiếng Anh có kèm theo bản dịch bằng tiếng Việt; trong bản vẽ là tiếng Việt hoặc tiếng Anh”</i></p>	<p>- Xin giữa nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình: Dùng chữ Việt Nam để phù hợp quy định pháp luật về ngôn ngữ</p>	<p>b) Hồ sơ thiết kế theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện thủy nội địa; bản sao tài liệu kỹ thuật của tổ chức nước ngoài cấp cho phương tiện (nếu có).</p> <p>Trường hợp phương tiện nhập khẩu</p>

khẩu về Việt Nam và giữ nguyên công dụng hoặc có sức chở người từ 12 người trở xuống, đã được tổ chức đăng kiểm nước ngoài kiểm tra, chứng nhận an toàn kỹ thuật, hồ sơ thiết kế bao gồm:	Để kế thừa quy định đã áp dụng ổn định tại Văn bản hợp nhất Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT về ngôn ngữ sử dụng trong bản vẽ và thuyết minh, bản tính		về Việt Nam và giữ nguyên công dụng hoặc có sức chở người từ 12 người trở xuống, đã được tổ chức đăng kiểm nước ngoài kiểm tra, chứng nhận an toàn kỹ thuật, hồ sơ thiết kế bao gồm:
<p>(i) Bản sao hồ sơ chứng nhận an toàn kỹ thuật và bản sao các tài liệu hướng dẫn của tổ chức đăng kiểm nước ngoài cấp cho phương tiện.</p> <p>(ii) Các tài liệu sau: bản vẽ bố trí chung của tàu, mạn khô, ổn định, tín hiệu, cứu sinh, cứu hỏa; bản tính mạn khô; thuyết minh về hệ thống máy tàu, điện tàu, trang bị an toàn. Các tài liệu theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện.</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>- Đề nghị sửa cụm từ:</p> <p><i>“bản vẽ bố trí chung của tàu, mạn khô, ổn định, tín hiệu, cứu sinh, cứu hỏa” thành “bản vẽ bố trí chung của tàu, mạn khô, tín hiệu, cứu sinh, cứu hỏa”</i></p> <p>Do không có bản vẽ ổn định.</p> <p>- Sửa cụm từ <i>“Các tài liệu theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện”</i> thành <i>“Các bản vẽ và tài liệu nêu trên phải tuân thủ theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện”</i></p> <p>Để kế thừa quy định đã áp dụng ổn định tại Văn bản hợp nhất Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT</p>	- Tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo	<p>(i) Bản sao hồ sơ chứng nhận an toàn kỹ thuật của tổ chức đăng kiểm nước ngoài cấp cho phương tiện, tài liệu hướng dẫn vận hành (nếu có).</p> <p>(ii) Các bản vẽ bố trí chung, mạn khô, tín hiệu, cứu sinh, cứu hỏa; bản tính mạn khô; thuyết minh về hệ thống máy tàu, điện tàu, trang bị an toàn theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện.</p>
(iii)	<p>Đề nghị bổ sung thêm Điểm b(iii) Khoản 2 như sau:</p> <p>iii) <i>Bản sao có xác nhận của đơn</i></p>	<p>- Xin giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình: Để phù hợp với hoạt động cung cấp dịch vụ của Đơn vị</p>	

	<p><i>vị nhập khẩu hoặc bản sao điện tử có giá trị pháp lý hồ sơ xác định tuổi của phương tiện (thể hiện trên hồ sơ đăng kiểm hoặc trên giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO) hoặc các hồ sơ khác do cơ quan quản lý của quốc gia mà phương tiện được đóng đã cấp cho phương tiện.</i></p> <p>Để làm cơ sở xác định tuổi của phương tiện được phép nhập khẩu theo quy định tại Nghị định 111/2014/NĐ-CP (Bổ sung hồ sơ xác định tuổi phương tiện. là cơ sở bắt buộc để kiểm soát tuổi phương tiện nhập khẩu theo quy định hiện hành</p>	Đăng kiểm	
<p>3. Đối với hồ sơ thiết kế sản phẩm công nghiệp:</p> <p>a) Giấy đề nghị thẩm định hồ sơ thiết kế theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>b) Hồ sơ thiết kế theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với sản phẩm công nghiệp.</p>			<p>3. Đối với hồ sơ thiết kế sản phẩm công nghiệp:</p> <p>a) Giấy đề nghị thẩm định hồ sơ thiết kế theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>b) Hồ sơ thiết kế theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với sản phẩm công nghiệp.</p>
Điều 9. Hồ sơ đề nghị thẩm định tài liệu hướng dẫn	<p>Cục CSGT – Bộ CA</p> <p>Tại Điều 9: đề nghị sắp xếp lại thứ</p>	-Xin được giữ nguyên như dự thảo	Điều 9. Hồ sơ đề nghị thẩm định tài liệu hướng dẫn

	tự khoản, điểm		
<p>a) Giấy đề nghị thẩm định tài liệu hướng dẫn theo mẫu số 02 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>b) Tài liệu hướng dẫn theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện thủy nội địa.</p>			<p>a) Giấy đề nghị thẩm định tài liệu hướng dẫn theo mẫu số 02 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>b) Tài liệu hướng dẫn theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện thủy nội địa.</p>
<p>Điều 10. Trình tự thẩm định thiết kế, tài liệu hướng dẫn</p>	<p>Cục CSGT - Bộ CA</p> <p>Tại Điều 10: đề nghị làm rõ thẩm quyền của cơ quan Đăng kiểm trong nội dung nghiệm thu Phòng cháy chữa cháy theo quy định, tránh chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa Bộ Công an và Tổ chức Đăng kiểm</p> <p>Phòng Pháp chế - Cục ĐKVN</p> <p><i>Điều 10, 11, 12 dự thảo quy định “gửi bằng hình thức phù hợp đến đơn vị đăng kiểm”.</i> Tuy nhiên, quy định này còn chung chung, chưa xác định cụ thể các hình thức nộp hồ sơ, có thể dẫn đến cách hiểu và áp dụng không thống nhất giữa các đơn vị. Đề nghị quy định cụ thể các hình thức nộp hồ sơ (trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, qua</p>	<p>- Tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo, xem khoản 4, Điều 10</p> <p>- Xin giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình: cho phù hợp với hoạt động cung cấp dịch vụ của Đơn vị Đăng kiểm</p>	<p>Điều 10. Trình tự thẩm định thiết kế, tài liệu hướng dẫn</p>

	hệ thống dịch vụ công trực tuyến...), tránh sử dụng cụm từ định tính không làm rõ nội hàm, bảo đảm tính minh bạch, thống nhất và thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện		
1. Tổ chức, cá nhân lập hồ sơ quy định tại Điều 8, Điều 9 Thông tư này và gửi bằng hình thức phù hợp đến đơn vị đăng kiểm hạng I.	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị sửa Khoản 1 thành:</p> <p><i>“Tổ chức, cá nhân lập hồ sơ quy định tại Điều 8, Điều 9 Thông tư này và gửi bằng hình thức phù hợp đến Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy và công trình biển, các đơn vị đăng kiểm”</i></p> <p>Đề phù hợp với việc đề nghị bỏ các hạng đơn vị đăng kiểm và đề phù hợp góp ý Mô hình quản lý hiện nay chuyển sang quản lý theo năng lực (thông báo năng lực) thay vì phân hạng. Phù hợp thực tế tổ chức lại hệ thống đăng kiểm theo các Quyết định của Bộ Xây dựng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xin giữ nguyên như dự thảo - Giải trình: Đề phù hợp với hoạt động cung cấp dịch vụ của đơn vị đăng kiểm. Việc phân hạng đơn vị đăng kiểm là cần thiết để làm rõ những đơn vị đăng kiểm có năng lực thẩm định thiết kế 	1. Tổ chức, cá nhân lập hồ sơ quy định tại Điều 8, Điều 9 Thông tư này và gửi bằng hình thức phù hợp đến đơn vị đăng kiểm hạng I.
2. Đơn vị đăng kiểm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện trong 01 (một) ngày làm việc; nếu hồ sơ đầy đủ thì hẹn	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị bỏ các quy định về thời gian thực hiện công việc tại Khoản 2, 3, 4 do đây là các dịch vụ kỹ thuật không phải thủ tục hành chính công (không thuộc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo 	2. Đơn vị đăng kiểm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ; nếu hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện; nếu hồ sơ đầy đủ thì hẹn thời gian trả kết quả thẩm định.

<p>thời gian trả kết quả và và tiến hành thẩm định.</p> <p>Phương tiện thủy nội địa thuộc đối tượng áp dụng quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đơn vị đăng kiểm thực hiện thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo đúng phạm vi thẩm quyền của cơ quan đăng kiểm.</p>	<p>phạm vi điều chỉnh của Luật/Nghị định thực hiện TTHC), thời gian phụ thuộc tính chất kỹ thuật (đóng mới, hoán cải, mức độ phức tạp...).</p> <p>Cục CS PCCC và CNCH – Bộ CA:</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa khoản 2 Điều 10 dự thảo Thông tư thành:</p> <p><i>“Phương tiện thủy nội địa thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đơn vị đăng kiểm thực hiện thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo đúng phạm vi thẩm quyền của cơ quan đăng kiểm theo quy định”</i></p> <p>Phòng PC – Cục ĐKVN</p> <p>Khoản 2 Điều 10 và khoản 3 Điều 11 quy định “hướng dẫn hoàn thiện trong 01 ngày” là thời hạn phản hồi hay thời hạn hoàn thiện hồ sơ? Đề nghị viết rõ, tránh có những cách hiểu khác nhau</p>	<p>- Tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo, tách ra chuyển thành khoản 4</p> <p>- Xin giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình: cho phù hợp với hoạt động cung cấp dịch vụ của Đơn vị Đăng kiểm</p>	
--	---	---	--

<p>3. Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, trong thời hạn 13 (mười ba) ngày làm việc (đối với thiết kế loại phương tiện đóng bằng vật liệu mới, công dụng mới hoặc các phương tiện hoạt động tuyến vận tải đường thủy nội địa ven biển, từ bờ ra đảo, giữa các đảo; phương tiện chở hàng nguy hiểm phương tiện chở khí hóa lỏng, chở xô hóa chất nguy hiểm; tàu dầu có nhiệt độ chớp cháy nhỏ hơn hoặc bằng 60 oC, có trọng tải toàn phần từ 500 tấn trở lên; tàu cao tốc chở khách, tàu đệm khí; nhà hàng nổi, khách sạn nổi, tàu thủy lưu trú du lịch ngủ đêm, tàu chở khách có sức chở từ 100 khách trở lên) hoặc trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc (đối với thiết kế không phải là loại kể trên và tài liệu hướng dẫn), đơn vị đăng kiểm hoàn thành thẩm định hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn, nếu đạt thì thông báo kết quả thẩm định và đóng dấu thẩm định</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị bỏ các quy định về thời gian thực hiện công việc tại Khoản 2, 3, 4 do đây là các dịch vụ kỹ thuật không phải thủ tục hành chính công (không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật/Nghị định thực hiện TTHC), thời gian phụ thuộc tính chất kỹ thuật (đóng mới, hoán cải, mức độ phức tạp...).</p>	<p>- Tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo</p>	<p>3. Đơn vị đăng kiểm tiến hành thẩm định. Sau khi hoàn thành thẩm định, đơn vị đăng kiểm thông báo kết quả thẩm định thiết kế, tài liệu hướng dẫn và đóng dấu thẩm định vào hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn.</p> <p>Bản điện tử của thông báo kết quả thẩm định, hồ sơ thiết kế và tài liệu hướng dẫn đã được thẩm định có giá trị pháp lý như bản giấy.</p>

vào hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn; nếu không đạt thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để khắc phục các tồn tại.			
4. Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn đã khắc phục các tồn tại, nếu đạt thì gửi kết quả theo quy định tại khoản 3 Điều này; nếu không đạt thì trả lời cho tổ chức, cá nhân để khắc phục lại các tồn tại	Trung tâm VIRES Đề nghị bỏ các quy định về thời gian thực hiện công việc tại Khoản 2, 3, 4 do đây là các dịch vụ kỹ thuật không phải thủ tục hành chính công (không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật/Nghị định thực hiện TTHC), thời gian phụ thuộc tính chất kỹ thuật (đóng mới, hoán cải, mức độ phức tạp...).	- Tiếp thu và bỏ nội dung khoản này - Chuyển 1 phần nội dung từ khoản 2 thành khoản 4	4. Phương tiện thủy nội địa thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đơn vị đăng kiểm thực hiện thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo đúng phạm vi thẩm quyền của cơ quan đăng kiểm theo quy định.
5. Tổ chức, cá nhân nhận kết quả trực tiếp tại đơn vị đăng kiểm hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc thông qua hình thức trực tuyến.		- Chỉnh sửa cho thống nhất	5. Tổ chức, cá nhân nhận kết quả thẩm định trực tiếp tại đơn vị đăng kiểm hoặc hình thức phù hợp khác
Điều 11. Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa			Điều 11. Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa
1. Hồ sơ đề nghị kiểm tra bao gồm:			

<p>a) Đối với kiểm tra, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi, các loại tàu thuyền không phải là phương tiện thủy nội địa chuyển đổi thành phương tiện thủy nội địa, phương tiện đã đóng không có sự giám sát của đăng kiểm (bao gồm cả tàu làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, tàu cá chuyển đổi thành phương tiện thủy nội địa):</p> <p>(i) Giấy đề nghị kiểm tra theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;</p> <p>(ii) Bản sao giấy xóa đăng ký đối với tàu biển, tàu cá chuyển đổi thành phương tiện thủy nội địa.</p>	<p>Sở XD tỉnh Phú Thọ</p> <p>Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 dự thảo Thông tư, cho phép kiểm tra cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa đối với phương tiện đã đóng không có sự giám sát của đăng kiểm. Tuy nhiên, tại điểm 2.7.3, chương 2, phần 1B, mục II QCVN 72:2025/BGTVT. Quy định “Khi kiểm tra lần đầu các tàu được đóng không có kiểm tra của Đăng kiểm trong đóng mới phải tiến hành kiểm tra với khối lượng như yêu cầu đối với đợt kiểm tra định kỳ lần thứ 4 (tương đương phương tiện đã qua sử dụng 20 năm), tạo áp lực cho chủ phương tiện khi thực hiện công tác đăng kiểm”.</p> <p><i>Đề xuất kiến nghị:</i></p> <p>Trên cơ sở xác định thời điểm phương tiện đã đóng để quy đổi tương đương với mức kiểm tra định kỳ quy định tại điểm 4.4, chương 4, phần 1B, mục II.</p>	<p>- Giải trình: Đây là do ý kiến góp ý thuộc phạm vi quy định của QCVN 72:2025/BGTVT.</p> <p>- Chỉnh sửa cho thống nhất</p>	<p>a) Đối với kiểm tra, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi, phương tiện đã đóng không có sự giám sát của đăng kiểm, tàu biển Việt Nam chuyển đổi thành phương tiện thủy nội địa:</p> <p>(i) Giấy đề nghị kiểm tra theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;</p> <p>(ii) Bản sao giấy xóa đăng ký đối với tàu biển, tàu cá chuyển đổi thành phương tiện thủy nội địa</p>
<p>(iii)</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị bổ sung thêm Điểm 1 (iii):</p>	<p>- Xin giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>- Giải trình: Để phù hợp với hoạt động cung cấp dịch vụ của Đơn vị</p>	

	<p>“(iii) 01 bộ tài liệu hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn cho đơn vị đăng kiểm giám sát (bản cứng hoặc mềm)”</p> <p>Do đơn vị đăng kiểm cần hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn để kiểm tra, đối chiếu để bảo đảm đủ căn cứ kiểm tra</p>	đăng kiểm	
<p>b) Đối với kiểm tra và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện nhập khẩu, phương tiện đang khai thác:</p> <p>(i) Giấy đề nghị kiểm tra theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p>			<p>b) Đối với kiểm tra và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện nhập khẩu, phương tiện đang khai thác:</p> <p>(i) Giấy đề nghị kiểm tra theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p>
<p>(ii) Bản sao có chứng thực hợp đồng mua bán phương tiện đối với trường hợp thay đổi chủ phương tiện.</p>	<p>Cục Hàng hải và Đường thủy VN</p> <p>- Tại điểm b(ii), khoản 1, Điều 11: mô tô nước nhập khẩu chỉ yêu cầu bản sao tài liệu hướng dẫn vận hành và tài liệu kỹ thuật khác (nếu có), quy định về tài liệu này có thể tiềm ẩn rủi ro về an toàn. Đề xuất yêu cầu thêm giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp (đối với mô tô nước mới</p>	Xin tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo	

	<p>100%) hoặc biên bản kiểm tra nhập khẩu từ nước thứ ba (đối với mô tô nước đã qua sử dụng).</p> <p>Sở XD tỉnh Đồng Tháp</p> <p>Tại mục ii, điểm b, khoản 1, Điều 11 của dự thảo Thông tư: “Bản sao có chứng thực hợp đồng mua bán phương tiện đối với trường hợp thay đổi chủ phương tiện.” Kiến nghị điều chỉnh lại thành “Bản sao có chứng thực hợp đồng mua bán phương tiện đối với trường hợp thay đổi chủ phương tiện trừ trường hợp phương tiện đã được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện theo tên chủ mới”.</p> <p>Lý do: Khi phương tiện được cấp lại giấy chứng đăng ký phương tiện, hồ sơ phương tiện đó phải đảm bảo đầy đủ, hợp lệ về thủ tục pháp lý về giao dịch dân sự, nghĩa vụ thuế theo qui định.</p> <p>Sở XD tỉnh Bắc Ninh</p> <p>Điều 11 khoản 1, điểm b, mục (ii) đề nghị bổ sung:</p> <p><i>“Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hợp đồng mua bán</i></p>	
--	---	--

	<p>phương tiện”</p> <p>Chi nhánh ĐK số 23</p> <p>(ii) <i>Bản chính hoặc Bản sao có chứng thực hợp đồng mua bán phương tiện, hoặc Giấy chứng nhận Đăng ký PTTNĐ (bản sao chứng thực hoặc bản gốc để đối chiếu) đối với trường hợp thay đổi chủ phương tiện.</i></p> <p>Lý do: Có trường hợp PT mua bán đã đăng ký hành chính rồi.</p>		
(iii) Bản sao tài liệu hướng dẫn vận hành và bản sao các tài liệu kỹ thuật khác (nếu có) đối với mô tô nước nhập khẩu để sử dụng cho mục đích thể thao, vui chơi giải trí.			(iii) Bản sao tài liệu hướng dẫn vận hành và bản sao các tài liệu kỹ thuật khác (nếu có) đối với mô tô nước nhập khẩu để sử dụng cho mục đích thể thao, vui chơi giải trí.
2. Tổ chức, cá nhân lập hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này và gửi bằng hình thức phù hợp đến đơn vị đăng kiểm.			2. Khi có nhu cầu, Tổ chức, cá nhân lập hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này và gửi bằng hình thức phù hợp đến đơn vị đăng kiểm.
3. Đơn vị đăng kiểm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện trong 01 (một) ngày làm việc; nếu hồ sơ đầy đủ thì thông		<p>Chính sửa bỏ ngày cho thống nhất về việc cung cấp dịch vụ công</p>	<p>3. Đơn vị đăng kiểm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện; nếu hồ sơ đầy đủ thì thống nhất thời gian và địa điểm kiểm tra.</p>

nhất thời gian, địa điểm kiểm tra.	<p>Phòng PC – Cục ĐKVN</p> <p>Khoản 2 Điều 10 và khoản 3 Điều 11 quy định “hướng dẫn hoàn thiện trong 01 ngày” là thời hạn phản hồi hay thời hạn hoàn thiện hồ sơ? Đề nghị viết rõ, tránh có những cách hiểu khác nhau</p>	<p>- Xin giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình: cho phù hợp với hoạt động cung cấp dịch vụ của Đơn vị Đăng kiểm</p>	
<p>4. Đơn vị đăng kiểm tiến hành kiểm tra. Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra tại hiện trường:</p> <p>a) Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa theo mẫu số 05 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này nếu kết quả kiểm tra phương tiện thỏa mãn các quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.</p> <p>b) Thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị bằng văn bản nêu rõ lý do nếu kết quả kiểm tra không đạt yêu cầu.</p>	<p>Chi nhánh ĐK số 18</p> <p>Thời hạn cấp Giấy chứng nhận được thực hiện như sau:</p> <p>a) Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra tại hiện trường đối với trường hợp địa điểm kiểm tra cách trụ sở đơn vị đăng kiểm dưới 70 km;</p> <p>b) Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra tại hiện trường đối với trường hợp địa điểm kiểm tra cách trụ sở đơn vị đăng kiểm từ 70 km trở lên.</p> <p>Chi nhánh ĐK số 23</p> <p>Đơn vị đăng kiểm tiến hành kiểm tra. Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ khi hoàn thành đợt kiểm tra:</p> <p>Lý do: Do điều kiện thực tế tại một số Chi nhánh từ hiện trường</p>	<p>- Xin tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo</p>	<p>4. Sau khi tiến hành kiểm tra phương tiện, nếu kết quả thỏa mãn quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, đơn vị đăng kiểm cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa theo mẫu số 05 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này; nếu không đạt thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân. Giấy chứng nhận điện tử có giá trị pháp lý như giấy chứng nhận bản giấy.</p>

	về văn phòng mất cả ngày đi đường; Có trường hợp kiểm tra hiện trường đã thoả mãn nhưng chủ tàu/chủ xưởng vẫn cần cung cấp thêm tài liệu như các báo cáo kiểm tra của thuyền phụ, kết quả bảo dưỡng.		
5. Phương tiện thủy nội địa thuộc đối tượng áp dụng quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đơn vị đăng kiểm chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện việc kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy trong khai thác sử dụng theo đúng phạm vi thẩm quyền của cơ quan đăng kiểm theo quy định.	<p>Cục CS PCCC và CNCH – Bộ CA:</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa khoản 5 Điều 11 dự thảo Thông tư thành:</p> <p><i>“Đơn vị đăng kiểm chịu trách nhiệm kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy phương tiện thủy nội địa đã được thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư này, thực hiện kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy phương tiện thủy nội địa trong khai thác sử dụng theo đúng phạm vi thẩm quyền của cơ quan đăng kiểm theo quy định.”</i></p> <p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị sửa thành:</p> <p><i>“Phương tiện thủy nội địa thuộc đối tượng áp dụng quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và</i></p>	Tiếp thu chỉnh sửa như dự thảo	5. Phương tiện thủy nội địa thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đơn vị đăng kiểm tổ chức, thực hiện việc kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy trong khai thác sử dụng theo đúng phạm vi thẩm quyền của cơ quan đăng kiểm theo quy định.
		Tiếp thu chỉnh sửa như dự thảo	

	<p><i>cứu nạn, cứu hộ, đơn vị đăng kiểm chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện việc kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy trong khai thác sử dụng theo đúng phạm vi thẩm quyền của đơn vị đăng kiểm theo quy định”</i></p> <p>Để thống nhất với các Thông tư đang xây dựng đối với lĩnh vực Tầu biển</p>		
6. Tổ chức, cá nhân nhận kết quả trực tiếp tại đơn vị đăng kiểm hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hình thức trực tuyến hoặc các hình thức phù hợp khác.		- Chỉnh sửa cho thống nhất	6. Tổ chức, cá nhân nhận kết quả trực tiếp tại đơn vị đăng kiểm hoặc hình thức phù hợp khác.
Điều 12. Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp			Điều 12. Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp
<p>1. Hồ sơ đề nghị kiểm tra bao gồm:</p> <p>a) Giấy đề nghị theo mẫu số 04 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>b) Bản sao hồ sơ kỹ thuật bao gồm thông số kỹ thuật, các báo cáo kiểm tra thử sản phẩm công nghiệp</p>			<p>1. Hồ sơ đề nghị kiểm tra bao gồm:</p> <p>a) Giấy đề nghị theo mẫu số 04 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>b) Bản sao hồ sơ kỹ thuật bao gồm thông số kỹ thuật, các báo cáo kiểm tra thử sản phẩm công nghiệp (nếu có).</p>

nghiệp (nếu có).			
2. Tổ chức, cá nhân lập hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này và gửi bằng hình thức phù hợp đến đơn vị đăng kiểm.			2. Tổ chức, cá nhân lập hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này và gửi bằng hình thức phù hợp đến đơn vị đăng kiểm.
3. Đơn vị đăng kiểm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ thì ngay trong 01 (một) ngày làm việc hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện; nếu hồ sơ đầy đủ thì thống nhất thời gian kiểm tra thực tế tại địa điểm do người nộp hồ sơ yêu cầu.	Trung tâm VIRES Đề nghị bỏ các quy định về thời gian thực hiện công việc tại Khoản 3, 4 do đây là các dịch vụ kỹ thuật không phải thủ tục hành chính công (không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật/Nghị định thực hiện TTHC), thời gian phụ thuộc tính chất kỹ thuật (đóng mới, hoán cải, khoảng cách đi lại, địa hình, vị trí kiểm tra, kiểm tra phức tạp...)	- Xin tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo	3. Đơn vị đăng kiểm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện; nếu hồ sơ đầy đủ thì thống nhất với người nộp hồ sơ về thời gian và địa điểm kiểm tra.
4. Đơn vị đăng kiểm tiến hành kiểm tra thực tế tại địa điểm do người nộp hồ sơ yêu cầu. Kể từ khi kết thúc kiểm tra tại hiện trường, trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc, đơn vị đăng kiểm cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp theo mẫu số 06 hoặc 07 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này nếu kết quả kiểm tra thỏa mãn các quy định của quy chuẩn kỹ thuật	Trung tâm VIRES Đề nghị bỏ các quy định về thời gian thực hiện công việc tại Khoản 3, 4 do đây là các dịch vụ kỹ thuật không phải thủ tục hành chính công (không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật/Nghị định thực hiện TTHC), thời gian phụ thuộc tính chất kỹ thuật (đóng mới, hoán cải, khoảng cách đi lại, địa hình, vị trí kiểm tra, kiểm tra	- Xin tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo - Bổ sung tính pháp lý của Giấy chứng nhận điện tử	4. Sau khi tiến hành kiểm tra, nếu kết quả thỏa mãn quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, đơn vị đăng kiểm cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp theo mẫu số 06 hoặc 07 quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này; nếu không đạt thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân. Giấy chứng nhận điện tử có giá trị pháp lý như giấy chứng nhận bản giấy.

quốc gia hoặc thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị nếu kết quả kiểm tra không đạt yêu cầu.	phức tạp...)		
5. Tổ chức, cá nhân nhận kết quả trực tiếp tại đơn vị đăng kiểm hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hình thức trực tuyến hoặc hình thức phù hợp khác.			5. Tổ chức, cá nhân nhận kết quả trực tiếp tại đơn vị đăng kiểm hoặc hình thức phù hợp khác.
Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐĂNG KIỂM PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN			Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐĂNG KIỂM PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
Điều 13. Năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa			Điều 13. Năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa
1. Đơn vị đăng kiểm phân hạng thực hiện công tác đăng kiểm theo năng lực của đơn vị và được Cục Đăng kiểm Việt Nam quy định tại thông báo năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.	Trung tâm VIRES Đề nghị sửa thành: <i>“Đơn vị đăng kiểm thực hiện công tác đăng kiểm theo năng lực của đơn vị và được Cục Đăng kiểm Việt Nam quy định tại thông báo năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa”</i> Để phù hợp với nội dung góp ý bỏ phân hạng đơn vị đăng kiểm (chuyển từ “phân hạng” sang	- Xin giữa nguyên như dự thảo - Gải trình:Để phù hợp với hoạt động cung cấp dịch vụ của đơn vị đăng kiểm. Việc phân hạng đơn vị đăng kiểm là cần thiết để làm rõ những đơn vị đăng kiểm có năng lực thẩm định thiết kế	1. Đơn vị đăng kiểm phân hạng thực hiện công tác đăng kiểm theo năng lực của đơn vị và được Cục Đăng kiểm Việt Nam quy định tại thông báo năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.

	“quản lý theo năng lực” là xu hướng quản lý hiện đại phù hợp với thực tế khi năng lực đã được quy định cụ thể trong thông báo của Cục ĐKVN		
<p>2. Phân hạng đơn vị đăng kiểm:</p> <p>a) Đơn vị đăng kiểm hạng I: thực hiện công tác thẩm định thiết kế và kiểm tra các phương tiện.</p> <p>b) Đơn vị đăng kiểm hạng II: thực hiện kiểm tra phương tiện.</p> <p>c) Tiêu chí xác định hạng đơn vị căn cứ vào Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị bỏ Khoản này</p> <p>Do không phân hạng đăng kiểm nữa vì năng lực của đơn vị đăng kiểm đã được ghi rõ và cụ thể trong Thông báo năng lực đơn vị đăng kiểm phương tiện thủy nội địa do Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp.</p>	<p>Xin giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình:Đề phù hợp với hoạt động cung cấp dịch vụ của đơn vị đăng kiểm. Việc phân hạng đơn vị đăng kiểm là cần thiết để làm rõ những đơn vị đăng kiểm có năng lực thẩm định thiết kế</p>	<p>2. Phân hạng đơn vị đăng kiểm:</p> <p>a) Đơn vị đăng kiểm hạng I: thực hiện công tác thẩm định thiết kế và kiểm tra các phương tiện.</p> <p>b) Đơn vị đăng kiểm hạng II: thực hiện kiểm tra phương tiện.</p> <p>c) Tiêu chí xác định hạng đơn vị căn cứ vào Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.</p>
3. Thông báo năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa bị thu hồi khi đơn vị đăng kiểm không đáp ứng được yêu cầu năng lực đơn vị đăng kiểm theo quy định.			3. Thông báo năng lực đơn vị đăng kiểm phương tiện thủy nội địa bị thu hồi khi đơn vị đăng kiểm không đáp ứng được yêu cầu năng lực đơn vị đăng kiểm theo quy định.
Điều 14. Số kiểm soát	<p>Sở XD Quảng Ninh</p> <p>Tại Điều 14 của dự thảo Thông tư đề nghị bổ sung nội dung quy định về đối tượng áp dụng thực hiện:</p> <p><i>Áp dụng cho tất cả phương tiện thủy nội địa đóng sau thời điểm thông tư này có hiệu lực. Những</i></p>	<p>Tiếp thu và chỉnh sửa vào Điều khoản chuyên tiếp</p>	Điều 14. Số kiểm soát

	<p>phương tiện đóng trước thời điểm thông tư này có hiệu lực đề nghị giữ nguyên (Vì số kiểm soát phương tiện thuộc đối tượng đơn vị hạng III quản lý ký hiệu VS, việc sửa số kiểm soát trên phương tiện từ VS thành VR không khả thi)</p> <p>Sở XD tỉnh Thanh Hoá</p> <p>Tại khoản 2, Điều 14, dự thảo Thông tư quy định:</p> <p>“Cấu trúc số kiểm soát gồm hai chữ cái in hoa là VR đi liền với 08 chữ số bao gồm: hai chữ số đầu là 2 (hai) chữ số cuối của năm đóng phương tiện, sáu chữ số tiếp theo là số tự nhiên do Cục Đăng kiểm Việt Nam ấn định”.</p> <p>Đề nghị bổ sung quy định chuyển tiếp đối với các phương tiện có số kiểm soát gồm hai chữ cái đầu in hoa là VS đã được các đơn vị đăng kiểm thuộc Sở Xây dựng cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.</p>		
1. Số kiểm soát được cấp sau khi phương tiện hoàn thành toàn bộ		- chỉnh sửa cho phù hợp	1. Số kiểm soát được ấn định sau khi phương tiện hoàn thành

các hạng mục thẩm định thiết kế, tài liệu hướng dẫn và kiểm tra theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện thủy nội địa để phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.			toàn bộ các hạng mục thẩm định thiết kế, tài liệu hướng dẫn và kiểm tra theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng đối với phương tiện thủy nội địa để phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa.
2. Cấu trúc số kiểm soát gồm hai chữ cái in hoa là VR đi liền với 08 chữ số bao gồm: hai chữ số đầu là 2 (hai) chữ số cuối của năm đóng phương tiện, sáu chữ số tiếp theo là số tự nhiên do Cục Đăng kiểm Việt Nam ấn định.			2. Cấu trúc số kiểm soát gồm hai chữ cái in hoa là VR đi liền với 08 chữ số bao gồm: hai chữ số đầu là 2 (hai) chữ số cuối của năm đóng phương tiện, sáu chữ số tiếp theo là số tự nhiên do Cục Đăng kiểm Việt Nam ấn định.
3. Quy cách số kiểm soát theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.			3. Quy cách số kiểm soát theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.
Điều 15. Hệ thống tra cứu thông tin phương tiện trực tuyến			Điều 15. Hệ thống tra cứu thông tin phương tiện trực tuyến
1. Cục Đăng kiểm Việt Nam xây dựng, vận hành và duy trì hệ thống tra cứu thông tin phương tiện trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử Cục Đăng kiểm Việt Nam cho phép cơ quan chức năng tra cứu tức thời tình trạng	Trung tâm VIRES Đề nghị sửa cụm từ: “theo số đăng ký hoặc số kiểm soát” thành “theo số đăng kiểm hoặc số kiểm soát” Do khi cấp hồ sơ đăng kiểm lần	- Tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo	1. Cục Đăng kiểm Việt Nam xây dựng, vận hành và duy trì hệ thống tra cứu thông tin phương tiện trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử Cục Đăng kiểm Việt Nam cho phép các cơ quan, tổ chức, cá nhân tra cứu tức thời tình trạng đăng

đăng kiểm, hiệu lực giấy chứng nhận, số kiểm soát theo số đăng ký hoặc số kiểm soát và chủ phương tiện tra cứu hồ sơ đăng kiểm của phương tiện thuộc sở hữu của mình.	đầu các phương tiện chưa có số đăng ký hành chính, đảm bảo tính logic thực tiễn, phương tiện chưa đăng ký hành chính vẫn phải được đăng kiểm (Tránh vướng mắc trong cấp hồ sơ lần đầu		kiểm, hiệu lực giấy chứng nhận theo số đăng ký, số đăng kiểm, số kiểm soát.
2. Cục Đăng kiểm Việt Nam cập nhật thông tin lên Cổng tra cứu trong thời hạn 01 ngày làm việc sau khi đơn vị đăng kiểm cấp giấy chứng nhận.			2. Cục Đăng kiểm Việt Nam cập nhật thông tin lên Cổng tra cứu trong thời hạn 01 ngày làm việc sau khi đơn vị đăng kiểm cấp giấy chứng nhận.
Điều 16. Trách nhiệm của Cục Đăng kiểm Việt Nam và các Chi cục Đăng kiểm	Sở XD tỉnh Khánh Hoà - Tại Điều 16, bổ sung quy định: <i>“Tổ chức lập hồ sơ thiết kế phương tiện thủy nội địa đóng theo loạt phục vụ nhu cầu dân sinh”</i>	- Giải trình: Việc tổ chức lập hồ sơ thiết kế phương tiện thủy nội địa dân sinh tại địa phương phù hợp với các Sở XD và phù hợp với chủ trương phân cấp, phân quyền hiện nay	Điều 16. Trách nhiệm của Cục Đăng kiểm Việt Nam và các Chi cục Đăng kiểm
1. Tổ chức, quản lý thống nhất việc thực hiện công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa theo quy định của Thông tư này.	Sở XD tỉnh Khánh Hoà 1. Tại khoản 1 Điều 16: Để phù hợp với tình hình thực tế, một số địa phương không có đơn vị đăng kiểm thuộc thẩm quyền quản lý, đề nghị điều chỉnh thành: <i>“Tổ chức, quản lý, giám sát hoạt động cung cấp dịch vụ đăng kiểm phương tiện thủy nội địa của đơn vị đăng kiểm thuộc thẩm quyền quản lý”</i>	- Xin được giữ nguyên như dự thảo. - Giải trình: Do Khoản này đã bao trùm toàn bộ trách nhiệm quản lý nhà nước và quản lý việc cung cấp dịch vụ công của Cục ĐKVN	1. Tổ chức, quản lý thống nhất việc thực hiện công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa theo quy định của Thông tư này.

<p>2. Quy định biểu mẫu biên bản, báo cáo kiểm tra phương tiện thủy nội địa và chỉ đạo nghiệp vụ về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị sửa cụm từ:</p> <p><i>“biểu mẫu biên bản, báo cáo kiểm tra” thành “biểu mẫu báo cáo kiểm tra”</i></p> <p>Để thống nhất với các biểu mẫu đang hiện hành</p>	<p>- Xin giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Để phù hợp với thực tiễn với công tác đăng kiểm, đây là quy định được kế thừa từ quy định cũ</p>	<p>2. Quy định biểu mẫu biên bản, báo cáo kiểm tra phương tiện thủy nội địa và chỉ đạo nghiệp vụ về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.</p>
<p>3. Xây dựng, quản lý, hướng dẫn sử dụng thống nhất Cơ sở dữ liệu quản lý đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; nối mạng truyền số liệu và quản lý dữ liệu phương tiện thủy nội địa của các đơn vị đăng kiểm.</p>			<p>3. Xây dựng, quản lý, hướng dẫn sử dụng thống nhất Cơ sở dữ liệu quản lý đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; nối mạng truyền số liệu và quản lý dữ liệu phương tiện thủy nội địa của các đơn vị đăng kiểm.</p>
<p>4. Thực hiện việc xác nhận, thông báo, thu hồi thông báo năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; công bố năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa và hạng các đơn vị đăng kiểm trên trang thông tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam.</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị sửa thành:</p> <p><i>“Thực hiện việc xác nhận, thông báo, thu hồi thông báo năng lực đơn vị đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; công bố năng lực đơn vị đăng kiểm phương tiện thủy nội địa trên trang thông tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam”</i></p> <p>Để phù hợp với nội dung góp ý bỏ phân hạng đơn vị đăng kiểm</p>	<p>- Xin giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình do vẫn duy trì việc phân hạng đơn vị đăng kiểm</p>	<p>4. Thực hiện việc xác nhận, thông báo, thu hồi thông báo năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa; công bố năng lực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa và hạng các đơn vị đăng kiểm trên trang thông tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam.</p>
<p>5. Thực hiện việc cấp số kiểm soát cho phương tiện thủy nội</p>		<p>- Chính sửa cho thống nhất</p>	<p>5. Thực hiện việc ấn định số kiểm soát cho phương tiện thủy nội</p>

địa.			địa.
6. Kiểm tra, giám sát hoạt động cung cấp dịch vụ đăng kiểm phương tiện thủy nội địa của các đơn vị đăng kiểm; xử lý hoặc đề nghị xử lý sai phạm của cá nhân và đơn vị đăng kiểm theo quy định.		- Làm rõ thêm biện pháp quản lý của cơ quan quản lý nhà nước đối với các các đơn vị đăng kiểm.	6. Định kỳ, đột xuất kiểm tra hoạt động cung cấp dịch vụ đăng kiểm phương tiện thủy nội địa của các đơn vị đăng kiểm; xử lý hoặc đề nghị xử lý sai phạm của cá nhân và đơn vị đăng kiểm theo quy định
7. Xem xét, chấp thuận áp dụng tương đương, miễn giảm các yêu cầu kỹ thuật, gia hạn kiểm tra đối với phương tiện thủy nội địa theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.	<p>Sở XD tỉnh Thanh Hoá</p> <p>Tại khoản 7, Điều 16, dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm của Cục Đăng kiểm Việt Nam và các Chi cục Đăng kiểm như sau:</p> <p><i>“Xem xét, chấp thuận áp dụng tương đương, miễn giảm các yêu cầu kỹ thuật, gia hạn kiểm tra đối với phương tiện thủy nội địa theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia”</i></p> <p>Đề nghị bỏ nội dung “gia hạn kiểm tra”,</p> <p>Lý do: Nội dung này đã được giao cho các đơn vị đăng kiểm thực hiện theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp đóng phương tiện thủy nội địa QCVN 72: 2025/BXD.</p>	<p>- Giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>- Giải trình: Vì việc gia hạn kiểm tra là phạm vi quản lý nhà nước nhằm đảm bảo sự tuân thủ chu kỳ kiểm tra của phương tiện, phù hợp với thông lệ quốc tế</p>	7. Xem xét, chấp thuận áp dụng tương đương, miễn giảm các yêu cầu kỹ thuật, gia hạn kiểm tra đối với phương tiện thủy nội địa theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị sửa thành:</p> <p><i>“Xem xét, chấp thuận áp dụng tương đương, miễn giảm các yêu cầu kỹ thuật đối với các trường hợp chưa được quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia”,</i></p> <p>Do đối với các trường hợp chưa được quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia mới cần xin ý kiến của Cục ĐKVN, còn các trường hợp áp dụng tương đương và miễn giảm các yêu cầu kỹ thuật đã được quy định rõ trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì không cần thiết phải đề nghị xem xét chấp thuận, mà được phép trực tiếp áp dụng</p> <p>Chi nhánh ĐK số 23</p> <p>Bỏ nội dung “gia hạn kiểm tra”</p> <p>Lý do: điều này đã được quy định rõ trong QCVN 72: 2025</p>		
8. Báo cáo kết quả thực hiện công tác đăng kiểm theo quy định			8. Báo cáo kết quả thực hiện công tác đăng kiểm theo quy định
Điều 17. Trách nhiệm của Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố			Điều 17. Trách nhiệm của Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố

<p>1. Tổ chức, quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ đăng kiểm phương tiện thủy nội địa trên địa bàn quản lý của địa phương.</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị sửa thành:</p> <p><i>“Tổ chức, quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ đăng kiểm của đơn vị đăng kiểm thuộc địa phương quản lý.”</i></p> <p>Đề phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các Sở Xây dựng và đảm bảo kế thừa quy định hiện hành đã áp dụng ổn định tại Khoản 1 Điều 16 Văn bản hợp nhất Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT</p> <p>Chi nhánh ĐK số 23</p> <p>Tổ chức, quản lý, giám sát hoạt động cung cấp dịch vụ đăng kiểm phương tiện thủy nội địa đối với các đơn vị đăng kiểm thuộc quyền quản lý của địa phương</p> <p>Lý do: Các đơn vị đăng kiểm thuộc VR/VIRES không thuộc quyền quản lý của chính quyền địa phương nơi đơn vị đặt trụ sở.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giữ nguyên như dự thảo. - Giải trình: Đề phù hợp với chủ trương về phân cấp phân quyền và việc chuyển các đơn vị đăng kiểm thành đơn vị dịch vụ sự nghiệp công, công ty cổ phần. 	<p>1. Tổ chức, quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ đăng kiểm phương tiện thủy nội địa trên địa bàn quản lý của địa phương.</p>
<p>2. Phối hợp với Cục Đăng kiểm Việt Nam kiểm tra hoạt động của các đơn vị đăng kiểm trên địa bàn quản lý của địa phương.</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị sửa thành:</p> <p><i>“Phối hợp với Cục Đăng kiểm Việt Nam kiểm tra hoạt động của các đơn vị đăng kiểm trực thuộc Sở trên địa bàn quản lý của địa phương.”</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giữ nguyên như dự thảo. - Giải trình: đề phù hợp với chủ trương về phân cấp phân quyền và việc chuyển các đơn vị đăng kiểm thành đơn vị dịch vụ sự nghiệp công, công ty cổ phần. 	<p>2. Phối hợp với Cục Đăng kiểm Việt Nam kiểm tra hoạt động của các đơn vị đăng kiểm trên địa bàn quản lý của địa phương.</p>

	Để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các Sở Xây dựng và đảm bảo kế thừa quy định hiện hành đã áp dụng ổn định tại Khoản 1 Điều 16 Văn bản hợp nhất Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT		
3. Chỉ đạo các đơn vị chức năng của Sở Xây dựng phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động, kiểm tra, xử lý những trường hợp không tuân thủ các quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.			3. Chỉ đạo các đơn vị chức năng của Sở Xây dựng phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động, kiểm tra, xử lý những trường hợp không tuân thủ các quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.
4. Tổ chức lập hồ sơ thiết kế phương tiện đóng theo loạt đối với nhu cầu đóng mới phương tiện thủy nội địa dân sinh trên địa bàn của địa phương và quản lý, sao cho người dân địa phương dễ thực hiện đóng mới và đăng kiểm phương tiện thủy nội địa theo quy định tại Thông tư này.	<p>Sở XD tỉnh Phú Thọ</p> <p>Tại khoản 4 Điều 17 dự thảo Thông tư quy định Trách nhiệm của Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố: “Tổ chức lập hồ sơ thiết kế phương tiện đóng theo loạt đối với nhu cầu đóng mới phương tiện thủy nội địa dân sinh trên địa bàn của địa phương và quản lý, sao cho người dân địa phương dễ thực hiện đóng mới và đăng kiểm phương tiện thủy nội địa theo quy định tại Thông tư này”, nội dung Điều khoản chưa cụ thể, chi tiết</p> <p><i>Đề xuất kiến nghị:</i></p> <p>Xem xét điều chỉnh lại là “4. Tổ</p>	- Tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo	4. Tổ chức lập hồ sơ thiết kế phương tiện đóng theo mẫu đối với nhu cầu đóng mới phương tiện thủy nội địa dân trên địa bàn của địa phương và quản lý, sao cho người dân địa phương dễ thực hiện đóng mới và đăng kiểm phương tiện thủy nội địa theo quy định tại Thông tư này.

	<p>chức lập và quản lý các thiết kế định hình phương tiện thủy nội địa phù hợp với đặc thù địa phương; tạo điều kiện để người dân tiếp cận các bộ hồ sơ để đóng mới và phục vụ công tác đăng kiểm theo đúng quy định tại Thông tư này</p> <p>Sở XD tỉnh Khánh Hoà</p> <p>- Tại khoản 4 Điều 17, điều chỉnh thành:</p> <p><i>“Thực hiện quản lý, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đóng mới phương tiện thủy nội địa đóng theo loạt phục vụ nhu cầu dân sinh tại địa phương theo quy định tại Thông tư này”</i></p> <p>Phòng PC -Cục ĐKVN</p> <p>Khoản 4 Điều 17 quy định Sở Xây dựng “Tổ chức lập hồ sơ thiết kế” đề nghị đánh giá hoạt động này đã phù hợp với chức năng quản lý nhà nước chưa? Do đây là cơ quan thực hiện chức năng quản lý, không trực tiếp cung cấp dịch vụ lập hồ sơ thiết kế, quy định này đã bảo đảm nguyên tắc phân định giữa quản lý nhà nước và hoạt động dịch vụ chưa</p>		
--	--	--	--

Trung tâm VIRES

Đề nghị sửa thành:

“Tổ chức lập hồ sơ thiết kế phương tiện đóng theo loạt đối với nhu cầu đóng mới phương tiện thủy nội địa dân sinh (không phục vụ khai thác kinh doanh) trên địa bàn của địa phương và quản lý, sao cho người dân địa phương dễ thực hiện đóng mới và đăng kiểm phương tiện thủy nội địa theo quy định tại Thông tư này.”

Để làm rõ định nghĩa đối với phương tiện dân sinh là không phục vụ khai thác kinh doanh

Sở XD tỉnh Lào Cai

Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 17 như sau:

“4. Phối hợp với các đơn vị đăng kiểm tổ chức lập hồ sơ thiết kế phương tiện đóng theo loạt đối với nhu cầu đóng mới phương tiện thủy nội địa dân sinh trên địa bàn của địa phương và quản lý, sao cho người dân địa phương dễ thực hiện đóng mới và đăng kiểm phương tiện thủy nội địa theo quy

	<p><i>định tại Thông tư này.”</i></p> <p>(Lý do: việc lập hồ sơ thiết kế của phương tiện mang tính chuyên môn cao, cần có sự tham gia của các đăng kiểm viên, cũng như các đơn vị đăng kiểm phương tiện thủy nội địa để đảm bảo tính chính xác, hiệu quả)</p> <p>Sở Xây dựng Hưng Yên</p> <p>Bỏ khoản 4</p> <p>(Với nội dung trên đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chuyển nhiệm vụ sang các tổ chức, đơn vị đủ điều kiện, năng lực thiết kế phương tiện để thực hiện)</p>		
Điều 18. Trách nhiệm của đơn vị đăng kiểm	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị bỏ Khoản 4, 5, 6, 9, 10, 12 do đã được quy định trong Luật Giao thông đường thủy nội địa và Luật Viên chức. Hiện nay Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đã cấp dưới dạng điện tử không còn khái niệm thu hồi vật lý, cần quản lý bằng hệ thống dữ liệu</p>	<p>- Xin giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình: Để phù hợp với hoạt động cung cấp dịch vụ của đơn vị đăng kiểm và kế thừa từ quy định cũ</p>	Điều 18. Trách nhiệm của đơn vị đăng kiểm
1. Thực hiện dịch vụ đăng kiểm			1. Thực hiện dịch vụ đăng kiểm

phù hợp với năng lực được Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo.			phù hợp với năng lực được Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo.
2. Duy trì năng lực đã được thông báo; thông báo ngay cho Cục Đăng kiểm Việt Nam và Sở Xây dựng liên quan khi không đáp ứng được yêu cầu năng lực đơn vị đăng kiểm theo quy định.			2. Duy trì năng lực đã được thông báo; thông báo ngay cho Cục Đăng kiểm Việt Nam và Sở Xây dựng liên quan khi không đáp ứng được yêu cầu năng lực đơn vị đăng kiểm theo quy định.
3. Công khai quy trình cung cấp dịch vụ đăng kiểm, giá dịch vụ đăng kiểm và thời gian làm việc.			3. Công khai quy trình cung cấp dịch vụ đăng kiểm, giá dịch vụ đăng kiểm và thời gian làm việc
4. Phân công đăng kiểm viên thực hiện thẩm định, kiểm tra theo đúng trình độ và năng lực ghi trong giấy chứng nhận đăng kiểm viên. Không phân công một đăng kiểm viên thực hiện đồng thời cả thẩm định hồ sơ thiết kế và kiểm tra hiện trường đối với cùng một phương tiện hoặc cùng một sản phẩm công nghiệp.			4. Phân công đăng kiểm viên thực hiện thẩm định, kiểm tra theo đúng trình độ và năng lực ghi trong giấy chứng nhận đăng kiểm viên. Không phân công một đăng kiểm viên thực hiện đồng thời cả thẩm định hồ sơ thiết kế và kiểm tra hiện trường đối với cùng một phương tiện hoặc cùng một sản phẩm công nghiệp.
5. Thực hiện nhiệm vụ thẩm định, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận một cách khách quan, phù hợp với yêu cầu nghiệp vụ và đúng pháp luật.			5. Thực hiện nhiệm vụ thẩm định, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận một cách khách quan, phù hợp với yêu cầu nghiệp vụ và đúng pháp luật.
6. Người đứng đầu đơn vị, cấp	Chi nhánh ĐK số 23		6. Người đứng đầu đơn vị, cấp phó

phó của người đứng đầu đơn vị được giao phụ trách công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa và đăng kiểm viên trực tiếp thực hiện dịch vụ đăng kiểm phải chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận.	Nên viết theo hướng quy định rõ trách nhiệm của lãnh đạo và ĐKV trực tiếp kiểm tra theo hướng trách nhiệm chính thuộc về ĐKV, lãnh đạo đương nhiên liên đới thôi. Vì lãnh đạo không trực tiếp tiến hành kiểm tra cùng ĐKV.	- Xin giữa nguyên như dự thảo - Giải trình: Kế thừa từ quy định cũ	của người đứng đầu đơn vị được giao phụ trách công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa và đăng kiểm viên trực tiếp thực hiện dịch vụ đăng kiểm phải chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận.
7. Tuân thủ sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ đăng kiểm phương tiện thủy nội địa của Cục Đăng kiểm Việt Nam			7. Tuân thủ sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ đăng kiểm phương tiện thủy nội địa của Cục Đăng kiểm Việt Nam
8. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động dịch vụ đăng kiểm của cơ quan chức năng.			8. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động dịch vụ đăng kiểm của cơ quan chức năng.
9. Quản lý, giám sát hoạt động đăng kiểm, thường xuyên giáo dục đạo đức nghề nghiệp đối với đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ; phòng, chống tiêu cực trong hoạt động đăng kiểm của đơn vị.	Trung tâm VIRES Đề nghị bỏ Khoản 9 do đã được quy định trong Luật Giao thông đường thủy nội địa và Luật Viên chức. Hiện nay Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đã cấp dưới dạng điện tử không còn khái niệm thu hồi vật lý, cần quản lý bằng hệ thống dữ liệu	- Xin giữa nguyên như dự thảo - Giải trình: Kế thừa từ quy định cũ	9. Quản lý, giám sát hoạt động đăng kiểm, thường xuyên giáo dục đạo đức nghề nghiệp đối với đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ; phòng, chống tiêu cực trong hoạt động đăng kiểm của đơn vị.
10. Chủ động phối hợp với cơ quan chức năng trong ứng phó	Trung tâm VIRES Đề nghị bỏ Khoản 10 do đã được	- Xin giữa nguyên như dự thảo - Giải trình: Để đảm bảo việc phối	10. Chủ động phối hợp với cơ quan chức năng trong ứng phó các

các trường hợp phương tiện thủy nội địa do đơn vị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận bị tai nạn và báo cáo, cập nhật thông tin hàng ngày về Cục Đăng kiểm Việt Nam, Chi cục Đăng kiểm và Sở Xây dựng có liên quan.	quy định trong Luật Giao thông đường thủy nội địa và Luật Viên chức. Hiện nay Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đã cấp dưới dạng điện tử không còn khái niệm thu hồi vật lý, cần quản lý bằng hệ thống dữ liệu	hợp kịp thời để ứng phó tai nạn	trường hợp phương tiện thủy nội địa do đơn vị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận bị tai nạn và báo cáo, cập nhật thông tin hàng ngày về Cục Đăng kiểm Việt Nam, Chi cục Đăng kiểm và Sở Xây dựng có liên quan.
11. Khi nhận được yêu cầu kiểm tra bất thường bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đơn vị đăng kiểm phải tổ chức thực hiện kiểm tra và trả lời bằng văn bản về kết quả kiểm tra theo nội dung, thời gian và địa điểm yêu cầu kiểm tra.			11. Khi nhận được yêu cầu kiểm tra bất thường bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đơn vị đăng kiểm phải tổ chức thực hiện kiểm tra và trả lời bằng văn bản về kết quả kiểm tra theo nội dung, thời gian và địa điểm yêu cầu kiểm tra.
12. Thu hồi giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và Tem kiểm định của phương tiện thủy nội địa trong trường hợp phương tiện bị tai nạn mà không còn đảm bảo trạng thái kỹ thuật; thu hồi giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong trường hợp cấp hồ sơ đăng kiểm mới khi thực hiện chu kỳ kiểm tra tiếp theo.	Sở XD tỉnh Quảng Ninh - Tại Khoản 12 Điều 18 của dự thảo Thông tư đề nghị bỏ thu hồi Tem kiểm định của phương tiện thủy nội địa và hướng dẫn cách thu hồi giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (Vì đã bỏ tem kiểm định và Giấy chứng nhận đã được cấp và phát điện tử từ ngày 15/7/2025 theo Công văn số 3634/ĐKVN-TS ngày 11/07/2025 của Cục Đăng kiểm Việt Nam).	Tiếp thu bỏ khoản này	

	<p>Sở XD tỉnh Đồng Tháp</p> <p>Kiến nghị bỏ nội dung nêu tại khoản 12, Điều 18 và khoản 2, Điều 19 của dự thảo Thông tư</p> <p>Lý do: Trong dự thảo Thông tư đã bỏ tem kiểm định. Việc thu hồi lại giấy chứng nhận kiểm định cũ khi cấp hồ sơ đăng kiểm mới là không có tác dụng vì hiện nay giấy chứng nhận kiểm định đã được cấp theo hình thức điện tử.</p> <p>Sở XD Bắc Ninh</p> <p>Điều 18 Trách nhiệm của đơn vị đăng kiểm Khoản 12:</p> <p>Thu hồi giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và Tem kiểm định của phương tiện thủy nội địa trong trường hợp phương tiện bị tai nạn mà không còn đảm bảo trạng thái kỹ thuật; thu hồi giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong trường hợp cấp hồ sơ đăng kiểm mới khi thực hiện chu kỳ kiểm tra tiếp theo.</p> <p><i>Đề nghị xem xét lại phương án thực hiện:</i></p>		
--	--	--	--

	<p>Lý do: Giấy chứng nhận ATKTBVMT cấp bản điện tử chủ phương tiện có thể in ra thành nhiều bản nên không cần thiết phải thu lại, còn tem kiểm định theo dự thảo là không cấp tem kiểm định nên không thu</p> <p>Chi nhánh ĐK số 23</p> <p>- Với trường hợp PTTNĐ bị tai nạn, bổ sung nội dung: GCN ATKTBVMT cùng Tem sẽ tự động mất hiệu lực khi tàu gặp tai nạn mà không còn đảm bảo trạng thái kỹ thuật.</p> <p>- Trường hợp cấp mới, khi chủ tàu đề nghị kiểm tra: Nên bỏ nội dung yêu cầu thu hồi vì đã cấp bản điện tử, không còn in trên phôi có logo</p>		
13. Nộp lệ phí theo quy định.		Chuyển Khoản 13 thành Khoản 12	12. Nộp lệ phí theo quy định.
Điều 19. Trách nhiệm của chủ phương tiện, cơ sở thiết kế, đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện, cơ sở chế tạo sản phẩm công nghiệp, cơ sở thử nghiệm phục vụ công tác đăng kiểm			Điều 19. Trách nhiệm của chủ phương tiện, cơ sở thiết kế, đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện, cơ sở chế tạo sản phẩm công nghiệp, cơ sở thử nghiệm phục vụ công tác đăng kiểm

<p>1. Thực hiện các quy định về đăng kiểm phương tiện, sản phẩm công nghiệp tại Thông tư này và các quy định liên quan khác của pháp luật.</p>			<p>1. Thực hiện các quy định về đăng kiểm phương tiện, sản phẩm công nghiệp tại Thông tư này và các quy định liên quan khác của pháp luật.</p>
<p>2. Nộp lại giấy chứng nhận kiểm định khi có thông báo thu hồi của đơn vị đăng kiểm hoặc khi nhận giấy chứng nhận kiểm định mới (trừ trường hợp bị mất).</p>	<p>Sở XD tỉnh Đồng Tháp</p> <p>Kiến nghị bỏ nội dung nêu tại khoản 12, Điều 18 và khoản 2, Điều 19 của dự thảo Thông tư</p> <p>Lý do: Trong dự thảo Thông tư đã bỏ tem kiểm định. Việc thu hồi lại giấy chứng nhận kiểm định cũ khi cấp hồ sơ đăng kiểm mới là không có tác dụng vì hiện nay giấy chứng nhận kiểm định đã được cấp theo hình thức điện tử.</p> <p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị bỏ Khoản 2</p> <p>Do hiện nay Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đã cấp dưới dạng điện tử không còn khái niệm thu hồi vật lý, cần quản lý bằng hệ thống dữ liệu</p> <p>Chi nhánh ĐK số 23</p> <p>Bỏ nội dung này</p>	<p>Tiếp thu bỏ Khoản này</p>	

	(Lý do: Nên bỏ nội dung yêu cầu thu hồi vì đã cấp bản điện tử, không còn in trên phôi có logo) GCN mất hiệu lực đã có quy định		
3. Nộp giá dịch vụ đăng kiểm, lệ phí theo quy định.		Chuyển Khoản 3 thành Khoản 2	2. Nộp giá dịch vụ đăng kiểm, lệ phí theo quy định.
4. Chịu trách nhiệm về tính hợp lệ, hợp pháp của các hồ sơ, tài liệu cung cấp cho Cục Đăng kiểm Việt Nam và các đơn vị đăng kiểm.		Chuyển Khoản 4 thành Khoản 3	3. Chịu trách nhiệm về tính hợp lệ, hợp pháp của các hồ sơ, tài liệu cung cấp cho Cục Đăng kiểm Việt Nam và các đơn vị đăng kiểm.
Điều 20. Điều khoản chuyển tiếp	Trung tâm VIRES Đề nghị điều khoản chuyển tiếp đối với các số kiểm soát có chữ VS đã được cấp từ thời điểm trước , đảm bảo tính liên tục, cần tránh xáo trộn dữ liệu đã cấp	Tiếp thu và thêm vào dự thảo	Điều 20. Điều khoản chuyển tiếp
1. Đơn vị đăng kiểm đang hoạt động tiếp tục thực hiện dịch vụ đăng kiểm theo thông báo năng lực và hạng hiện có. Cục Đăng	Sở XD tỉnh Quảng Ninh - Đề nghị sửa Khoản 1 Điều 20 của dự thảo Thông tư thành “Đơn	- Xin giữ nguyên như dự thảo - Chính sửa cho thống nhất	1. Đơn vị đăng kiểm đang hoạt động tiếp tục thực hiện dịch vụ đăng kiểm theo thông báo năng lực

<p>kiểm Việt Nam có trách nhiệm xác nhận và thông báo lại năng lực và hạng đơn vị đăng kiểm theo quy định tại Thông tư này trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Thông tư có hiệu lực.</p>	<p>vị đăng kiểm đang hoạt động tiếp tục thực hiện dịch vụ đăng kiểm theo thông báo năng lực và hạn hiện có. Cục Đăng kiểm Việt Nam có trách nhiệm xác nhận và thông báo lại năng lực và hạng đơn vị đăng kiểm theo quy định tại Thông tư này trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực”</p> <p>Sở XD tỉnh Đồng Tháp</p> <p>Tại khoản 1, Điều 20 của dự thảo Thông tư:</p> <p><i>“...Cục Đăng kiểm Việt Nam có trách nhiệm xác nhận và thông báo lại năng lực và hạng đơn vị đăng kiểm theo quy định tại Thông tư này trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Thông tư có hiệu lực.”</i></p> <p>Kiến nghị điều chỉnh lại thành</p> <p><i>“...Cục Đăng kiểm Việt Nam có trách nhiệm xác nhận và thông báo lại năng lực và hạng đơn vị đăng kiểm theo quy định tại Thông tư này trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Thông tư có hiệu lực.”</i></p> <p>Lý do: Hiện nay đa số các đơn vị</p>		<p>và hạng hiện có.</p> <p>Việc xác nhận, thông báo năng lực và hạng đơn vị đăng kiểm theo quy định tại Thông tư này phải được thực hiện trong thời hạn tối đa 01 năm kể từ ngày Thông tư có hiệu lực</p>
---	---	--	---

đăng kiểm hạng III đã đủ điều kiện chuyển tiếp thành đơn vị hạng II, nếu việc này được thực hiện sớm sẽ tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian kiểm định, giảm chi phí cho chủ phương tiện, góp phần phát triển ngành vận tải thủy và công nghiệp đóng tàu tại địa phương

Sở XD Tp Hải Phòng

Sửa đổi khoản 1 Điều 20 và viết lại như sau:

*“1. Đơn vị đăng kiểm đang hoạt động được Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo năng lực và xếp hạng III được thực hiện dịch vụ đăng kiểm hạng II và phải bổ sung nguồn nhân lực theo Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này trong thời hạn **03** năm kể từ ngày Thông tư có hiệu lực.”*

(Lý do: Lý do: Đơn vị đăng kiểm hạng III theo quy định tối thiểu có 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện kiểm tra phần vỏ, 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện kiểm tra phần máy. Để đáp ứng được yêu cầu tối thiểu có 02 đăng

	<p>kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện kiểm tra phần vỏ, 02 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện kiểm tra phần máy trong thời gian ngắn là rất khó khăn trong công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực. Để đảm bảo công tác giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa không bị gián đoạn, không gây khó khăn cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính về lĩnh vực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa, kính đề nghị Bộ Xây dựng nghiên cứu, sửa đổi điều khoản chuyển tiếp này cho các đơn vị đăng kiểm hạng III được tự chuyển tiếp lên đơn vị đăng kiểm hạng II để tiếp tục thực hiện cho đến hết thời gian bổ sung nguồn nhân lực theo quy định.</p>		
<p>2. Tem kiểm định đã cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực vẫn có giá trị pháp lý cho đến khi hết hạn ghi trên Tem hoặc khi phương tiện thực hiện kiểm tra chu kỳ tiếp theo.</p>	<p>Sở XD tỉnh Phú Thọ</p> <p>Tại Điều 3, dự thảo Thông tư đã bỏ quy định về Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa (gọi tắt là Tem kiểm định), thay vào đó là sử dụng Công tra cứu thông tin phương tiện trực tuyến,</p>	<p>- Xin được giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình: do các thông tin trên Tem đã có trên trang điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam</p>	<p>2. Tem kiểm định đã cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực vẫn có giá trị pháp lý cho đến khi hết hạn ghi trên Tem hoặc khi phương tiện thực hiện kiểm tra chu kỳ.</p>

	<p>tuy nhiên việc xây dựng và đưa vào vận hành Công tra cứu thông tin phương tiện trực tuyến trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thông tư có hiệu lực (Quy định tại Khoản 3 Điều 20 dự thảo Thông tư). Việc phương tiện hoàn thành đăng ký, đăng kiểm trong khoảng thời gian này nhưng không dán Tem kiểm định và hệ thống tra cứu chưa đi vào vận hành sẽ tạo khoảng trống cho công tác quản lý, gây khó khăn cho việc kiểm tra, giám sát của lực lượng chức năng.</p> <p><i>Đề xuất kiến nghị:</i></p> <p><i>Điều chỉnh, bổ sung vào Khoản 2, Điều 20 của dự thảo Thông tư theo hướng quy định bãi bỏ Tem kiểm định sau khi Công tra cứu thông tin phương tiện trực tuyến đi vào hoạt động</i></p>		
<p>3. Cục Đăng kiểm Việt Nam hoàn thành xây dựng và đưa vào vận hành Công tra cứu thông tin phương tiện trực tuyến trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thông tư có hiệu lực.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Bỏ nội dung khoản này vì đã thực hiện - Thêm nội dung chuyển tiếp về số kiểm soát có đầu VS 	<p>3. Phương tiện có số kiểm soát với chữ VS thực hiện thay bằng chữ VR và giữ nguyên 8 (tám) chữ số đã ấn định tại đợt kiểm tra chu kỳ gần nhất kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.</p>

Điều 21. Điều khoản thi hành			Điều 21. Điều khoản thi hành
<p>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.</p> <p>2. Bãi bỏ:</p> <p>a) Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22 tháng 09 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.</p> <p>b) Điều 4 Thông tư số 26/2020/TT-BGTVT ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đăng kiểm.</p> <p>c) Điều 9 Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.</p> <p>d) Thông tư số 20/2022/TT-BGTVT ngày 29 tháng 07 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quy</p>		<p>Điều chỉnh thứ tự Điều</p>	<p>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày xx tháng xx năm 2026.</p> <p>2. Các Thông tư sau hết hiệu lực kể từ ngày thông tư này có hiệu lực:</p> <p>a) Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22 tháng 09 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.</p> <p>b) Thông tư số 16/2023/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa</p> <p>3. Bãi bỏ:</p> <p>a) Điều 4 Thông tư số 26/2020/TT-BGTVT ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đăng kiểm.</p> <p>b) Điều 9 Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng</p>

<p>định về các biểu mẫu giấy chứng nhận, sổ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho tàu biển, ụ nổi, kho chứa nổi, giàn di động, phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa.</p> <p>đ) Thông tư số 16/2023/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.</p> <p>e) Thông tư số 26/2024/TT-BGTVT ngày 02 tháng 07 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2022/TT-BGTVT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về các biểu mẫu giấy chứng nhận, sổ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho tàu biển, ụ nổi, kho chứa nổi, giàn di động, phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa.</p> <p>g) Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15 Thông</p>			<p>Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.</p> <p>c) Thông tư số 20/2022/TT-BGTVT ngày 29 tháng 07 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quy định về các biểu mẫu giấy chứng nhận, sổ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho tàu biển, ụ nổi, kho chứa nổi, giàn di động, phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa.</p> <p>d) Thông tư số 26/2024/TT-BGTVT ngày 02 tháng 07 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2022/TT-BGTVT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về các biểu mẫu giấy chứng nhận, sổ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho tàu biển, ụ nổi, kho chứa nổi, giàn di động, phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa.</p> <p>đ) Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15 Thông tư số 59/2025/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng</p>
--	--	--	---

tư số 59/2025/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng hải, đường thủy và đăng kiểm./.			Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng hải, đường thủy và đăng kiểm./.
Phụ lục I BIỂU MẪU SỬ DỤNG TRONG CÔNG TÁC ĐĂNG KIỂM PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA			
Mẫu số 1 GIẤY ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ	Trung tâm VIRES Mẫu số 01: Đề nghị bổ sung thêm nội dung: “Nơi dự kiến thi công” Để phù hợp thông tin cần thiết cho phần mềm Quản lý phương tiện thủy nội địa.	- Xin giữ nguyên như dự thảo. - Để phù hợp với đơn vị đăng kiểm là đơn vị dịch vụ sự nghiệp công, công ty cổ phần	
Mẫu số 2 GIẤY ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN	Trung tâm VIRES Đề nghị Bỏ thông tin “Chủ và địa chỉ phương tiện” Để giảm thông tin không cần thiết, phù hợp với nội dung góp ý bỏ thông tin chủ phương tiện tại các	Xin tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo	

	biểu mẫu Giấy chứng nhận		
<p>Mẫu số 3</p> <p>GIẤY ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA</p> <p>Tại dòng cuối: “Chúng tôi đồng ý trả đầy đủ giá dịch vụ đăng kiểm và lệ phí cấp giấy chứng nhận theo quy định hiện hành./.</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị thay cụm từ:</p> <p>“ <i>Chủ phương tiện</i>” thành “<i>Đơn vị/Cá nhân đề nghị</i>”</p> <p>Để phù hợp với nội dung góp ý bỏ thông tin chủ phương tiện tại các biểu mẫu Giấy chứng nhận</p> <p>Sở XD tỉnh Bắc Ninh:</p> <p>Phụ lục I: Mẫu số 3 Giấy đề nghị kiểm tra phương tiện thủy nội địa</p> <p>Phần người đề nghị kiểm tra phương tiện thủy nội địa:</p> <p><i>Người đề nghị</i> có thể là chủ phương tiện, hoặc người quản lý, hoặc thuyền trưởng phương tiện đề nghị và ký tên không nhất thiết phải chủ phương tiện ký tên đóng dấu.</p> <p>Sở XD Tp Hải Phòng:</p> <p>- Tại phần ký tên đề nghị, đề nghị nghiên cứu thay “Chủ phương tiện” bằng “Tổ chức/cá nhân đề nghị”.</p> <p>(Lý do: Trong trường hợp chủ phương tiện cho các tổ chức, cá</p>	<p>Xin tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo</p>	

	<p>nhân khác thuê hoặc ủy quyền thì các tổ chức, cá nhân vẫn đề nghị kiểm tra phương tiện được.)</p> <p>Chi nhánh ĐK số 23:</p> <p>Tại dòng cuối: Nên bổ sung lại như sau: “Chúng tôi đồng ý trả đầy đủ giá dịch vụ đăng kiểm và lệ phí cấp giấy chứng nhận theo quy định hiện hành và chịu trách nhiệm về tính hợp lệ, hợp pháp về các hồ sơ, tài liệu gửi kèm theo./.”</p>		
<p>Mẫu số 4</p> <p>GIẤY ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP</p> <p>Tại dòng cuối: “Chúng tôi đồng ý trả đầy đủ giá dịch vụ đăng kiểm và lệ phí cấp giấy chứng nhận theo quy định hiện hành./.”</p>	<p>Chi nhánh ĐK số 23:</p> <p>Nên bổ sung lại như sau: “Chúng tôi đồng ý trả đầy đủ giá dịch vụ đăng kiểm và lệ phí cấp giấy chứng nhận theo quy định hiện hành và chịu trách nhiệm về tính hợp lệ, hợp pháp về các hồ sơ, tài liệu gửi kèm theo./.”</p>	<p>- Xin giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Được kế thừa từ quy định cũ</p>	<p>Mẫu số 4</p> <p>GIẤY ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP</p> <p>Tại dòng cuối: “Chúng tôi đồng ý trả đầy đủ giá dịch vụ đăng kiểm và lệ phí cấp giấy chứng nhận theo quy định hiện hành./.”</p>
<p>Mẫu số 5</p> <p>GIẤY CN ATKT & BVMT PTTNĐ</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị Mẫu Giấy ATKT và BVMT PTTNĐ in dạng khổ A4, chỉ giữ trang đầu, bỏ thông tin chủ phương tiện, bổ sung thời hạn kiểm tra và thêm 1 dòng “Những lưu ý”. Thêm khu vực có thông tin “Hình ảnh mã QR (nếu có)” để tiện cho quá trình tra cứu thêm</p>	<p>Tiếp thu một phần và chỉnh sửa như dự thảo</p>	<p>Mẫu số 5</p> <p>GIẤY CN ATKT & BVMT PTTNĐ</p>

	nhiều thông tin về đặc trưng phương tiện phù hợp xu hướng số hóa hồ sơ đăng kiểm. Xem xét bổ sung phụ lục đi kèm Giấy ATKT và BVMT cho các loại tàu có nhiều lưu ý		
Mẫu số 6 GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂU SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP SỬ DỤNG CHO PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA			Mẫu số 6 GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂU SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP SỬ DỤNG CHO PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA
Mẫu số 7 GIẤY CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP SỬ DỤNG CHO PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA			Mẫu số 7 GIẤY CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP SỬ DỤNG CHO PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA
Mẫu số 8 THÔNG BÁO NĂNG LỰC ĐĂNG KIỂM PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA	Trung tâm VIRES Đề nghị bỏ thông tin: “ <i>Hạng đơn vị đăng kiểm</i> ” Để phù hợp với nội dung góp ý bỏ phân hạng đơn vị đăng kiểm	- Xin giữ nguyên như dự thảo - Giải trình: Do vẫn phân hạng đơn vị đăng kiểm	Mẫu số 8 THÔNG BÁO NĂNG LỰC ĐĂNG KIỂM PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA
Phụ lục II YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC CỦA ĐƠN VỊ ĐĂNG KIỂM			Phụ lục II YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC CỦA ĐƠN VỊ ĐĂNG KIỂM
1. Yêu cầu chung	Trung tâm VIRES	Xin giữ nguyên như dự thảo, kế	1. Yêu cầu chung

<p>1.1. Cơ sở vật chất</p> <p>1.1.1. Trụ sở làm việc</p> <p>Đơn vị đăng kiểm phải có trụ sở hoặc văn phòng làm việc, đủ diện tích để đảm bảo điều kiện làm việc bình thường và lưu trữ hồ sơ.</p>	<p>Mục 1.1.1. Trụ sở làm việc: Kiến nghị sửa thành</p> <p><i>“Đơn vị đăng kiểm phải có trụ sở hoặc văn phòng làm việc để đảm bảo điều kiện làm việc bình thường”</i></p> <p>Để phù hợp với thực tế</p>	<p>thừa từ quy định cũ</p>	<p>1.1. Cơ sở vật chất</p> <p>1.1.1. Trụ sở làm việc</p> <p>Đơn vị đăng kiểm phải có trụ sở hoặc văn phòng làm việc, đủ diện tích để đảm bảo điều kiện làm việc bình thường và lưu trữ hồ sơ.</p>
<p>1.1.2. Trang thiết bị tại văn phòng</p> <p>Ngoài các trang thiết bị văn phòng thông thường, đơn vị đăng kiểm phải có các trang thiết bị sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Điện thoại cố định. b) Máy fax. c) Máy photocopy. d) Các bảng, biểu niêm yết công khai về thủ tục, giá, phí, lệ phí kiểm định, thời gian làm việc, nội quy của đơn vị. đ) Có tối thiểu 05 máy tính nối mạng: để nhập và cấp hồ sơ đăng kiểm cho phương tiện, lưu trữ, truyền số liệu, thực hiện chương trình quản lý và giám sát kỹ thuật phương tiện thủy nội địa như sau: Chíp I3 đời 7 hoặc tương đương trở lên; RAM \geq 8 GB; ổ cứng SSD \geq 250 GB. 	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Mục 1.1.2. Trang thiết bị tại văn phòng: Đề nghị bỏ “Máy fax”</p> <p>Do các phần mềm mạng xã hội đã thực hiện được công việc này rất thuận tiện, phù hợp với chuyển đổi số quốc gia</p>	<p>Tiếp thu và sửa như dự thảo</p>	<p>1.1.2. Trang thiết bị tại văn phòng</p> <p>Ngoài các trang thiết bị văn phòng thông thường, đơn vị đăng kiểm phải có các trang thiết bị sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Điện thoại cố định. b) Máy photocopy. c) Các bảng, biểu niêm yết công khai về thủ tục, giá, phí, lệ phí kiểm định, thời gian làm việc, nội quy của đơn vị. d) Có tối thiểu 05 máy tính nối mạng: để nhập và cấp hồ sơ đăng kiểm cho phương tiện, lưu trữ, truyền số liệu, thực hiện chương trình quản lý và giám sát kỹ thuật phương tiện thủy nội địa như sau: Chíp I3 đời 7 hoặc tương đương trở lên; RAM \geq 8 GB; ổ cứng SSD \geq 250 GB

<p>1.1.3 Cơ sở vật chất</p> <p>a) Tối thiểu 01 thiết bị đo nhiệt độ từ xa.</p> <p>b) Tối thiểu 01 thiết bị xách tay đo hàm lượng khí độc.</p> <p>c) Tối thiểu 01 bộ thuốc nhuộm phát hiện khuyết tật bề mặt bằng phương pháp thẩm thấu chất lỏng.</p> <p>d) Tối thiểu 01 thiết bị định vị vệ tinh GPS, có tính năng đo tốc độ tàu.</p> <p>đ) Tối thiểu 01 thiết bị đo nồng độ ô xy.</p> <p>e) Tối thiểu 01 đồng hồ đo vòng tua (từ xa, hiện số).</p> <p>g) Tối thiểu 01 đồng hồ đo độ co bóp trực cơ.</p> <p>h) Tối thiểu 01 thiết bị kiểm tra độ bóng bề mặt kim loại.</p> <p>i) Tối thiểu 01 máy vi tính xách tay.</p> <p>k) Thiết bị đọc phim đường hàn.</p> <p>l) Thiết bị, công cụ kiểm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Búa tay kiểm tra bằng thép - Thước cuộn bằng thép có chiều dài 2-5 m 	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Mục 1.1.3 Cơ sở vật chất</p> <p>- Đề nghị bỏ quy định về:</p> <p><i>Tối thiểu 01 thiết bị định vị vệ tinh GPS, có tính năng đo tốc độ tàu</i></p> <p>Do GPS không liên quan nội dung kiểm tra bắt buộc của đăng kiểm (việc thử hoặc xác nhận tốc độ tàu, nếu cần, có thể sử dụng các thiết bị đo chuyên dụng phù hợp trên tàu hoặc sử dụng điện thoại thông minh). Việc hiệu chuẩn khó khăn và lãng phí (GPS thuộc các thiết bị phải có biện pháp kiểm soát về đo lường)</p> <p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị bỏ quy định về:</p> <p><i>Tối thiểu 01 thiết bị kiểm tra độ bóng bề mặt kim loại</i></p> <p>Do trong quá trình chế tạo, sửa chữa, nhà máy hoặc thầu phụ đã trang bị. Vì vậy, có thể sử dụng thiết bị của nhà máy hoặc nhà thầu phụ</p> <p>Trung tâm VIRES</p> <p>Đề nghị bỏ quy định về:</p>	<p>- Xin giữ nguyên như dự thảo,</p> <p>- Giải trình: Đây là quy định được kế thừa từ quy định cũ, đã áp dụng ổn định từ trước đến nay, đảm bảo tính độc lập trong công tác kiểm tra</p>	<p>1.1.3 Cơ sở vật chất</p> <p>a) Tối thiểu 01 thiết bị đo nhiệt độ từ xa.</p> <p>b) Tối thiểu 01 thiết bị xách tay đo hàm lượng khí độc.</p> <p>c) Tối thiểu 01 bộ thuốc nhuộm phát hiện khuyết tật bề mặt bằng phương pháp thẩm thấu chất lỏng.</p> <p>d) Tối thiểu 01 thiết bị định vị vệ tinh GPS, có tính năng đo tốc độ tàu.</p> <p>đ) Tối thiểu 01 thiết bị đo nồng độ ô xy.</p> <p>e) Tối thiểu 01 đồng hồ đo vòng tua (từ xa, hiện số).</p> <p>g) Tối thiểu 01 đồng hồ đo độ co bóp trực cơ.</p> <p>h) Tối thiểu 01 thiết bị kiểm tra độ bóng bề mặt kim loại.</p> <p>i) Tối thiểu 01 máy vi tính xách tay.</p> <p>k) Thiết bị đọc phim đường hàn.</p> <p>l) Thiết bị, công cụ kiểm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Búa tay kiểm tra bằng thép - Thước cuộn bằng thép có chiều dài 2-5 m
---	---	--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Thước cuộn mềm có chiều dài > 10 m - Dây dọi + quả dọi - Thước kiểm tra mối hàn - Gương kiểm tra đường hàn - Thước cặp - Thước lá (dơ dờ căn) - Bút thử điện - Đồng hồ vạn năng - Kim điện - Đèn pin 6 V - Đồng hồ bấm giây - Thước thẳng có chiều dài > 500 mm - Panme (có dải đo từ 0 - 150 mm) - Com pa đo ngoài, trong - Bộ đồng hồ so (Indicate) 	<p><i>Thiết bị đọc phim đường hàn</i></p> <p>Do trong quá trình kiểm tra nhà máy hoặc thầu phụ đã làm công việc siêu âm đường hàn và sẽ trang bị thiết bị đọc phim đường hàn. Vì vậy, có thể sử dụng thiết bị của nhà máy hoặc nhà thầu phụ.</p> <p>Trung tâm VIRES</p> <p>- Đề nghị bỏ quy định về:</p> <p><i>Đồng hồ vạn năng; Kim điện; Đồng hồ bấm giây; Thước thẳng có chiều dài > 500 mm</i></p> <p>Do sẽ sử dụng cùng với thiết bị của nhà máy hoặc nhà thầu phụ, hoặc có thể dùng điện thoại thay thế cho đồng hồ bấm giây</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Thước cuộn mềm có chiều dài > 10 m - Dây dọi + quả dọi - Thước kiểm tra mối hàn - Gương kiểm tra đường hàn - Thước cặp - Thước lá (dơ dờ căn) - Bút thử điện - Đồng hồ vạn năng - Kim điện - Đèn pin 6 V - Đồng hồ bấm giây - Thước thẳng có chiều dài > 500 mm - Panme (có dải đo từ 0 - 150 mm) - Com pa đo ngoài, trong - Bộ đồng hồ so (Indicate)
<p>1.2. Nguồn nhân lực</p> <p>a) Lãnh đạo đơn vị (người đứng đầu đơn vị hoặc cấp phó của người đứng đầu đơn vị được giao phụ trách công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa) phải là đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa hoặc đăng kiểm viên tàu biển.</p> <p>b) Tối thiểu 02 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa</p>	<p>Sở XD tỉnh Bắc Ninh</p> <p>Mục 1.2. Nguồn nhân lực</p> <p>a) Lãnh đạo đơn vị (người đứng đầu đơn vị hoặc cấp phó của người đứng đầu đơn vị được giao phụ trách công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa) phải là đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa hoặc đăng kiểm viên tàu biển. Mục này có thể đề nghị bổ sung lãnh đạo đơn vị có thể uỷ</p>	<p>Tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo.</p>	<p>1.2. Nguồn nhân lực</p> <p>a) Lãnh đạo đơn vị.</p> <p>b) Tối thiểu 01 đăng kiểm viên kiểm tra phần vỏ và 01 đăng kiểm viên kiểm tra phần máy.</p> <p>c) Tối thiểu 01 nhân viên nghiệp vụ.</p>

<p>thực hiện kiểm tra phần vỏ và 02 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện kiểm tra phần máy.</p> <p>c) Nhân viên nghiệp vụ: số lượng nhân viên nghiệp vụ (trừ kế toán viên và thủ quỹ viên) bố trí theo tỉ lệ tối thiểu 01 nhân viên nghiệp vụ trên 05 đăng kiểm viên (bao gồm cả lãnh đạo đơn vị).</p>	<p>quyền cho cấp trưởng phòng, ban phụ trách chuyên môn ký duyệt.</p> <p>Lý do: Hiện nay các đơn vị sự nghiệp sáp nhập là rất nhiều, lãnh đạo đơn vị cấp giám đốc hoặc phó giám đốc còn dư thừa nhiều sau sáp nhập nên việc bổ nhiệm thêm một phó giám đốc chuyên ngành đăng kiểm thủy là rất khó khăn</p> <p>b) Quy định mỗi đơn vị đăng kiểm phải có tối thiểu 02 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện kiểm tra phần vỏ và 02 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện kiểm tra phần máy. Mục này đơn vị có ý kiến như sau: Công tác dịch vụ đăng kiểm thủy lấy nguồn thu từ giá dịch vụ đăng kiểm để duy trì hoạt động nên đối với các đơn vị vùng sâu, vùng xa chủ yếu là đăng kiểm các phương tiện cỡ nhỏ, giá dịch vụ đăng kiểm thấp không đảm bảo được chi phí thường xuyên cho mô hình này hoạt động.</p> <p>Ý kiến góp ý là: quy định số lượng đăng kiểm viên tối thiểu là 01 ĐKV chuyên ngành vỏ tàu và 01 ĐKV chuyên ngành máy tàu còn lại theo số lượng công việc đơn vị sẽ bổ sung thêm để đáp</p>		
---	---	--	--

	<p>ứng được nhu cầu công việc.</p> <p>Sở XD tỉnh Thanh Hoá</p> <p>Tại điểm c, mục 1.2. Phụ lục II, dự thảo Thông tư quy định “Nhân viên nghiệp vụ: số lượng nhân viên nghiệp vụ (trừ kế toán viên và thủ quỹ viên) bố trí theo tỉ lệ tối thiểu 01 nhân viên nghiệp vụ trên 05 đăng kiểm viên (bao gồm cả lãnh đạo đơn vị)”.</p> <p>Đề nghị bỏ nội dung này và điều chỉnh thành “có nhân viên nghiệp vụ được đào tạo theo quy định”,</p> <p>lý do: Nhân viên nghiệp vụ không tham gia quá trình kiểm định phương tiện vì vậy không cần thiết phải quy định tỷ lệ nhân viên nghiệp vụ trên đăng kiểm viên; số lượng nhân viên nghiệp vụ do thủ trưởng đơn vị đăng kiểm tự quyết định để phù hợp với nguồn thu và phương án hoạt động của đơn vị đăng kiểm.</p> <p>Trung tâm VIRES</p> <p>Mục 1.2. Nguồn nhân lực</p> <p>Đề nghị sửa lại điểm c thành:</p> <p>“c) Nhân viên nghiệp vụ: <i>Có nhân viên nghiệp vụ</i></p>		
--	---	--	--

	<p><i>được đào tạo theo quy định”</i></p> <p>Do việc áp dụng các phần mềm quản lý, tiếp nhận công việc đã hỗ trợ được nhân viên nghiệp vụ rất hữu ích, bên cạnh đó công tác cấp hồ sơ điện tử cũng đã giảm tải khối lượng cho các nhân viên nghiệp vụ rất nhiều.</p> <p>Chi nhánh ĐK số 23</p> <p>Nên bỏ loại trừ thủ quỹ viên và sửa lại như sau: c) Nhân viên nghiệp vụ: số lượng nhân viên nghiệp vụ (trừ kế toán viên và thủ quỹ viên) bố trí theo tỉ lệ tối thiểu 01 nhân viên nghiệp vụ trên 05 đăng kiểm viên (bao gồm cả lãnh đạo đơn vị)</p> <p>(Lý do: Một người làm được nhiều việc (theo tình thần sắp xếp tinh gọn bộ máy), tại các Chi nhánh việc nhân sự ảnh hưởng rất lớn đến tiền lương, do vậy Thủ quỹ có thể kiêm NVNV)</p>		
<p>1.3. Yêu cầu về văn bản quy phạm pháp luật</p> <p>Đơn vị đăng kiểm phải có đủ các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật liên quan làm cơ sở cho việc quản lý, kiểm tra,</p>			<p>1.3. Yêu cầu về văn bản quy phạm pháp luật</p> <p>Đơn vị đăng kiểm phải có đủ các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật liên quan làm cơ sở cho việc quản lý, kiểm tra, đánh giá</p>

đánh giá trạng thái an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa và các sản phẩm công nghiệp.			trạng thái an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa và các sản phẩm công nghiệp.
1.4. Về hệ thống quản lý chất lượng Có hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 hoặc tương đương.			1.4. Về hệ thống quản lý chất lượng Có hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 hoặc tương đương.
2. Yêu cầu bổ sung đối với đơn vị đăng kiểm hạng I 2.1. Nhân lực bổ sung: Có tối thiểu 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần vỏ và 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần máy. 2.2. Về cơ sở vật chất: Mỗi đăng kiểm viên thẩm định thiết kế có tối thiểu 01 máy tính có cấu hình tối thiểu như sau: Chíp I5 đời 8 hoặc tương đương trở lên; RAM \geq 16 GB; ổ cứng SSD \geq 250 GB. 2.3. Phần mềm hỗ trợ tính toán trong thẩm định thiết kế			2. Yêu cầu bổ sung đối với đơn vị đăng kiểm hạng I 2.1. Nhân lực bổ sung: Có tối thiểu 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần vỏ và 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần máy. 2.2. Về cơ sở vật chất: Mỗi đăng kiểm viên thẩm định thiết kế có tối thiểu 01 máy tính có cấu hình tối thiểu như sau: Chíp I5 đời 8 hoặc tương đương trở lên; RAM \geq 16 GB; ổ cứng SSD \geq 250 GB. 2.3. Phần mềm hỗ trợ tính toán trong thẩm định thiết kế (nếu có).

(nếu có).			
<p>2. Yêu cầu bổ sung đối với đơn vị đăng kiểm hạng I</p> <p>2.1. Nhân lực bổ sung: Có tối thiểu 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần vỏ và 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần máy.</p> <p>2.1. Nhân lực bổ sung: Có tối thiểu 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần vỏ và 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần máy.</p> <p>2.2. Về cơ sở vật chất: Mỗi đăng kiểm viên thẩm định thiết kế có tối thiểu 01 máy tính có cấu hình tối thiểu như sau: Chíp I5 đời 8 hoặc tương đương trở lên; RAM \geq 16 GB; ổ cứng SSD \geq 250 GB.</p> <p>2.3. Phần mềm hỗ trợ tính toán trong thẩm định thiết kế</p>	<p>Trung tâm VIRES</p> <p>Mục 2. Yêu cầu bổ sung đối với đơn vị đăng kiểm hạng I: Đề nghị bổ mục này</p> <p>Đề phù hợp với nội dung góp ý bổ phân hạng đơn vị đăng kiểm</p> <p>Chi nhánh ĐK số 23</p> <p>Nên bỏ mục 2.1 Nhân lực bổ sung: vì Phần duyệt thiết kế nên tập trung một số đơn vị chuyên môn hóa. Chỉ nên yêu cầu bổ sung về cơ sở vật chất 2.2 và phần mềm duyệt thiết kế 2.3</p>	<p>- Xin giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Giải trình: do vẫn phân hạng đơn vị đăng kiểm</p>	<p>2. Yêu cầu bổ sung đối với đơn vị đăng kiểm hạng I</p> <p>2.1. Nhân lực bổ sung: Có tối thiểu 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần vỏ và 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần máy.</p> <p>2.1. Nhân lực bổ sung: Có tối thiểu 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần vỏ và 01 đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa thực hiện thẩm định thiết kế phần máy.</p> <p>2.2. Về cơ sở vật chất: Mỗi đăng kiểm viên thẩm định thiết kế có tối thiểu 01 máy tính có cấu hình tối thiểu như sau: Chíp I5 đời 8 hoặc tương đương trở lên; RAM \geq 16 GB; ổ cứng SSD \geq 250 GB.</p> <p>2.3. Phần mềm hỗ trợ tính toán trong thẩm định thiết kế (nếu có).</p>

(nếu có).			
<p align="center">Phụ lục III KÍCH THƯỚC, VỊ TRÍ SỐ KIỂM SOÁT</p> <p>1. Đối với phương tiện thủy nội địa vỏ thép, hợp kim nhôm</p> <p>a) Cách gắn: Số kiểm soát được làm sẵn bằng thép dẹt (đối với phương tiện thủy nội địa vỏ thép), nhôm dẹt (đối với phương tiện thủy nội địa vỏ hợp kim nhôm) và hàn cố định (hàn liên tục) phía dưới vị trí kẻ số đăng ký hành chính.</p> <p>b) Kích thước (chiều cao x chiều rộng) của chữ và số kiểm soát là (100 x 60) mm, chiều rộng nét chữ và số là 15 mm; chữ và số kiểm soát được sơn cùng màu với số đăng ký hành chính.</p> <p>2. Đối với phương tiện thủy nội địa vỏ gỗ, nhựa gia cường sợi thủy tinh:</p> <p>a) Số kiểm soát được đóng vào biển số kiểm soát (làm bằng vật liệu nhôm) và gắn bằng đinh tán lên tàu tại vị trí sau: Nếu phương tiện thủy nội địa có vô lăng lái thì gắn trên vô lăng lái;</p>		<p>Chỉnh sửa cho chi tiết, để thống nhất cách đóng số kiểm soát</p>	<p align="center">Phụ lục III KÍCH THƯỚC, VỊ TRÍ SỐ KIỂM SOÁT</p> <p>1. Đối với phương tiện thủy nội địa vỏ thép, hợp kim nhôm</p> <p>a) Cách gắn: Số kiểm soát được làm sẵn bằng thép dẹt (đối với phương tiện thủy nội địa vỏ thép), nhôm dẹt (đối với phương tiện thủy nội địa vỏ hợp kim nhôm) và hàn cố định (hàn liên tục) phía dưới vị trí kẻ số đăng ký hành chính.</p> <p>b) Kích thước (chiều cao x chiều rộng) của chữ và số kiểm soát là (100 x 60) mm, chiều rộng nét chữ và số là 15 mm; chữ và số kiểm soát được sơn cùng màu với số đăng ký hành chính.</p> <p>2. Đối với phương tiện thủy nội địa vỏ gỗ, nhựa gia cường sợi thủy tinh:</p> <p>a) Số kiểm soát được đóng vào tấm làm bằng vật liệu nhôm (xem Hình 1) và gắn bằng đinh tán lên tàu tại vị trí sau: Nếu phương tiện thủy nội địa có vô lăng lái thì gắn trên vô lăng lái; Nếu phương</p>

<p>Nếu phương tiện thủy nội địa không có vô lăng lái thì gắn trên đài lái trước cần điều khiển lái. Số kiểm soát của phương tiện thủy nội địa có chiều cao là 6 mm.</p> <p>b) Các phương tiện thủy nội địa khác chọn vị trí đóng, gắn số kiểm soát sao cho dễ quan sát.</p>			<p>tiện thủy nội địa không có vô lăng lái thì gắn trên đài lái trước cần điều khiển lái. Số kiểm soát của phương tiện thủy nội địa có chiều cao là 6 mm.</p> <p>b) Các phương tiện thủy nội địa khác chọn vị trí đóng, gắn số kiểm soát sao cho dễ quan sát.</p>
---	--	--	--